SAIGON JEUDI 20 JANVIER 1927 — MỖI SỐ : 0$05 — SOÁI THỨ SÁU 17 DECEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 1911

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Phù-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$60	2$60
Ngoại-quốc	9 00	4 50	2 25
Các tàng và các công-sở	10 00	5 00	2 50

Báo sẽ đình ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng, ai mua báo xin phải trả cho đến trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61 63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : P. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VĨNH
Secrétaire de rédaction : PHẠM-HUY-LUÂN
Administrateur-gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TELEPHONE N° 180

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page :
Une seule insertion . . . . . 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$80 le c/m.
Petites annonces classées. . . 0$20 la ligne

Lại bàn về cái vấn-đề sơ-đẳng giáo-dục ở trong nước ta bây giờ

IV

2° — Xin nói về cái phép dạy và cái cách dạy. Dạy gì cũng vậy, học gì cũng vậy, cũng phải biết khéo dùng cái phương-pháp giản-tiệp thì dạy mới dễ hiểu, học mới chóng thông. Hãy hỏi riêng về một sự học tiếng học chữ, như dạy học chữ Hán thì trước phải đem những chữ Hán giản-dị mà cấu dùng chia thành môn loại, nào loại thiên văn, nào loại địa-hình, nào loại cây cỏ, nào loại chim muông, nào loại nhân-sự, nào loại khí dụng, nào loại ẩm thực, nào loại y-phục, làm thành từng bài học mà giải nghĩa cho thật gãy gọn kỹ-càng, rồi lại tìm những chữ cùng nghĩa, cùng âm hay là cùng họ qui vào từng bài học, cho người học dễ nhận dễ suy dễ biển dễ nhớ; dạy học chữ nào thì phải dạy cho người học biết dùng chữ ấy, dạy cho biết phép ghép chữ, phép đặt câu, ghép chữ nọ vào với chữ kia, đặt cho thành câu dưới tiếp với câu trên nối cho thành đoạn; ghép chữ đặt câu phải cho đúng văn-pháp thì lại phải mỗi câu chỉ cho người học thế nào là đúng văn-pháp, thế nào là sai, mà dạy cho biết văn-pháp, phải ghép chữ thế nào là không lắm, đặt câu thế nào là hợp cách; khi dạy một bài mẹo ghép chữ hay một bài mẹo đặt câu, phải đặt nhiều thí-dụ cho người học dễ hiểu, ra nhiều bài theo mẫu bắt-chước cho người học làm, thế thì người học mới hiểu mới thông mau được. Học chữ Hán cũng vậy, học chữ Tây cũng vậy, thì học quốc-văn cũng phải vậy. Nay cái chương trình học ở các lớp sơ-đẳng yếu-lược chỉ định rằng phải dạy bằng quốc-văn, mà phép dạy quốc-văn thế nào không thấy qui-định rõ ràng gì cả; các thầy dạy quốc-văn ở các lớp sơ-đẳng chỉ biết dạy thuộc vẫn bằng rồi dạy thuộc vẫn trắc, dạy ghép vần thành chữ rồi dạy độc chữ thành câu, bấy nhiêu việc xong là thử-ngoại tùy ý các thầy ai muốn dạy thế nào thì dạy, những phương-pháp giản-tiệp về sự học tiếng học chữ như trên kia đã kể, thấy ít thầy dạy, học trò ít được học, mà trong các giấy tờ chu-tri của nha học-chính không hề thấy dặn bảo tới, các nhân-viên kiểm đốc thanh-tra của nha học-chính không hề có đả-động qua. Ấy là nói về sự học tiếng học chữ, còn đến các môn học phổ-thông dạy bằng sách quốc-ngữ thì thầy chỉ việc biên trên bảng đen cho học trò chép, học-trò chỉ việc trình tập vở học cho thầy giáo xem, lúc thầy dạy, lúc học trò học thế nào thì không được biết, nhưng có trong một lớp học, đem một cậu học trò ra mà hỏi thì trong một bài không mấy câu là hiểu hết nghĩa, trong một chuyện không mấy đoạn là nói ra lời; thường có cậu học hết quyển vệ-sinh rồi mà không hiểu ăn thế nào là lành, ở thế nào là tốt, học hết quyển lịch-sử mà không hiểu thế nào là Đinh-hoàng thống-nhất, thế nào là Nguyễn-Trịnh phân tranh, hình như sự dạy sự học đều là qua-loa tắc trách, cầu thả xong lần, tuyệt không có phương-pháp nhất-định gì cả.

Phép dạy thi thế, mà cách dạy mới lại quá sai lắm. Dạy học quốc-văn thì cốt cho thông được quốc-văn, mà cách dạy chỉ cầu sao cho đủ dịch vẫn tập đọc; dạy học các môn thường-thức thì cốt cho có đủ thường-thức, mà cách dạy cũng chỉ cầu sao cho thuộc trơn miệng nhập tâm; quốc văn thông hay không thông, thường-thức có hay không có, thầy giáo đối với học-trò không cần phải quan-tâm đến, mà đối với thượng lệnh cũng kỉ công có thưởng-phạt đến bao giờ,

Như thế thực là trái lẽ ăn với phép dạy và cách dạy về sự học quốc-văn các lớp sơ-học. Nay xin chính-phủ không theo cái phép dạy và cách dạy về sự học chữ Pháp, về sự học các môn phổ thông ở các trường sơ-học Pháp, mà định ra rõ kỹ càng minh-bạch cái phép dạy và cái cách dạy về sự học quốc-văn, về sự học các môn phổ-thông ở các trường sơ-học Pháp-Việt, thường cũng dễ thi hành, mà đã có thành hiệu hiển-nhiên ở các trường Pháp đủ làm bằng chứng vậy.

(Còn nữa) T.

Các tin lạ trong thế-giới

Một chiếc khinh-khí-cầu thả phi-cơ

Mới đây ở trường bay Pulham, nước Anh đã thí nghiệm một chiếc khinh-khí-cầu thả phi-cơ trên không trung. Chiếc khinh-khí-cầu dùng đây tên đặt là «R 33» đeo hai chiếc phi-cơ, mỗi chiếc một tấn. Khi khinh-khí-cầu bay lên cao rồi, liền thả phi-cơ ra cho bay đi. Công việc thí nghiệm lần đó được thập phần hoàn hảo, không có xảy ra sự gì cả.

Một con cá thu bán 1.200 phật-lăng

Mới đây ở nơi-sáng Cherbourg bên Pháp, một nhà ngư-hộ tên gọi Leportier đánh lưới được một con cá thu to lớn lạ thường. Con cá này cân nặng 120 kilogrammes. Một cô hàng cá mua con cá này có 244 phật-lăng, đến khi đem ra chợ bán, có người giả đến 1,200 phật-lăng.

Vô-tuyến-điện

Ngày 14 décembre 1926

Nước Pháp

Sở chỉ-thu tại Nguyên-lão nghị viện

Nguyên-lão nghị-viện đã bàn về sở chỉ-thu; trong bàn tờ-trình, M. Chéron có nói ban tài-chánh đã hạ cái số thặng của các khoản thu nhập do Thứ-dân nghị-viện đã ưng-chuẩn xuống làm 149.702 000 francs; ông nói công việc hồi phục giá tiền franc có lợi và hại đương, vì sẽ khỏi thu được quân-binh, việc ngân-khố được dễ-dàng, đã bắt đầu hoàn được trái-khoản, và đã trả được cái nạn giấy bạc nhiều quá.

Lễ kỷ niệm ông Laennec

Tại nhà đại học Sorbonne đã làm lễ kỷ-niệm bách chu niên ông Laennes. Cơ quan Dounergue, cùng các đại-biểu của 20 nước ngoại quốc đến dự lễ. Có nhiều diễn-văn ca-tụng công-trạng ông. Giáo-sư Darsonval có nói: Ông đã làm cho phép xem bệnh, trở nên một môn khoa-học. Một viên đại-biểu Hoa-kỳ, là giáo-sư Payers có thay lời các đại-biểu ngoại-quốc mà kể công việc của khoa y-học được nhờ về các phương-pháp điều-tra, do tinh-thần Pháp phát-minh ra.

Ông Briand đã trở về

M. Briand đã tới Paris, nhiều quan thượng-thư, nhiều ông nghị-viên và M. Von Hoesch, là đại-sứ nước Đức có ra đón ở ga.

Nước Anh

Cái vấn-đề than mỏ

Việc xuất-sảng than mỏ lại như thường.

Việc giao-tế đối với nước Nga

M. Chamberlain có ý không muốn làm ngăn-trở cuộc giao-tế với chánh-phủ Xô-viết nước Nga.

Nước Thổ

Việc bảo cử nghị viên

Trong cuộc bỏ-cử lại một phần của nghị-viện mới đây, 10 nhà ứng cử về đảng quốc-dân được trúng-cử.

Nước Bỷ

Đường hỏa-xa

Các quan thượng-thư đã ưng thêm tiền cước đường hỏa xa kể từ ngày 15 janvier trở đi.

Nước Ý

Việc làm tơ nhân-tạo

Một công-ty mới lập thành ở Forli để làm tơ nhân-tạo. Tư-bản hiện là 20 triệu, có thể tăng lên đến 50 triệu.

Nước Đức

Các báo với bản giao-ước Genève

Chỉ trừ các báo tối ư thiên về chủ-nghĩa quốc-dân, còn các báo khác đều nói bản giao-ước Genève thực là một bước đường tiến-bộ trong việc Đức-Pháp thân-thiện. Về mấy khoản phân-tranh trong cái vấn-đề kiểm soát quân-vụ, thì nước Đức hình như sẵn lòng khởi-nghị những lời phải chăng, khiến cho việc ấy khỏi phải đệ trình hội-đồng quản-trị, tức hội-đồng lại giao cho một tòa án trọng-tài quyết xử.

Một bài diễn văn của M. Stresemann

Ngày mai M. Stresemann sẽ đọc một bài diễn-văn ở Hamburg nói về cái phương-châm chánh-trị sau khi có bản giao-ước Genève. Đoạn M. Stresemann sẽ đi Ai-cập; ông sẽ đến một hải-cảng nước Ý đáp tàu đi đến Ai-cập, trong cuộc du-lịch này, M. Stresemann sẽ có dịp gặp M. Mussolini.

Thụy-sĩ

Cái vấn-đề tiền-tệ

Nước Thụy-sĩ có báo cho các chính-phủ có ký bản giao-ước tiền-tệ ngày trước rằng nước ấy cho cuộc liên-hiệp của các nước văn-minh là tình về việc tiền-tệ từ nay là tan, vì nước Bỷ đã công-bố bãi giao-ước ấy kể từ tháng janvier 1927.

Diễn-điện

Bãi tục nô-lệ

Chánh-phủ Diễn-điện đã đặt một bản dự-án luật-pháp về việc bãi tục nô-lệ trong các xứ-sở ở ngoài cương-giới châu Mulikyina, ở ngoài quyền cai-trị của chánh-phủ. Song bản dự-án ấy cũng phải kháng việc bãi cái tục giết người để cúng tế mà các châu muốn giữ lại, vì họ tin rằng chỉ có cách ấy mới làm cho thần-thánh phù-hộ cho mà thôi.

A. R. I. P.

Việc Trung-hoa

Ngày 6 décembre

Cuộc chiến tranh ở Phúc-châu

Một viên phóng sự nhà báo Hongkong Télégraph ngày 30 Novembre có báo tin cho báo ấy như sau này:

Trong mấy tuần lễ mới rồi, ở Phúc-châu người ta bàn bạc ba lẽ khác nhau. Người ta nói: 1. Bắc quân tự ý rút ra khỏi tỉnh Phúc-kiến, bỏ Chương-châu, Hạ-môn, Thuận-châu, Phúc-châu và Diên-bình. 2. Bắc quân rút đi như thế, mục đích là để giữ lấy đường hỏa xa Diên-bình và thế nào cũng hết sức giữ lấy Phúc-châu. 3. Hải quân (quyền về trong lúc) sắp chiếm lấy Phúc-kiến, không có thì cũng chiếm lấy một phần tỉnh ấy, một cách khiến cho cả năm lẫn Bắc cùng bằng lòng.

Ngày hôm nay, có xảy ra một việc rất đáng với tin thứ ba, là một đội hải quân tiến lên bờ phía nam sông Mân, bắn rất nhiều đạn, rồi chiếm lấy đảo Nam-dụ, quân lính nghe đâu có ba người chết, song dân sự nhiều người bị thương.

Hiện nay hải quân đóng ở đảo Nam-dụ và phía nam cửa, còn phía bắc cửa, thì bắc quân vẫn đóng.

Đến buổi sáng ngày 1er décembre thì tình thế như sau này: quân của Lý sinh Xuân đóng ở phía nam thành Mân và đã tiếp ứng cho hải quân để ngăn không cho Trương-Nghị vào Phúc-châu. Bắn sáng ngày hôm qua là để đánh toán quân lên phong cho Trương-Nghị, (độ một trăm người), và để tạm lấy khí giới của họ. Hải quân đã đi thuyền xuôi dòng sông, để giữ cho đại quân của Trương-Nghị khỏi đến gần được Phúc-châu.

(Dịch báo Tây)

Ngày 11 décembre

Cuộc tiến đưa chính-phủ quốc-dân lên Vũ-xương

Ngày 4 décembre sắp tới tại Quảng-đông có mở một cuộc rất long-trọng tại nhà Trung-sơn đại học để tiễn đưa chính-phủ quốc-dân rời lên Vũ-xương. Ở trong có làm một cái đài cao, trên đề tượng ông Tôn-Văn. Các giới đến họp rất nhiều, nhất là học sinh, mỗi giới đều cầm một tấm đoạn đỏ, viết những câu khẩu-hiệu ủng-hộ cách-mệnh. Lại có nhiều đoàn thể cầm cờ vải trắng viết câu: «Hoan-tống chính phủ Bắt-thiên» và câu: «quốc-dân chính-phủ vạn tuế». Phí tan hội, các đoàn-thể lại kết đội đi long cái phố rất là náo nhiệt.

Việc Trung-tác-Lâm tổ chức chính-phủ

Ngày 3 décembre Trương-tác-Lâm đã cho triệu Lương ái Giêng (Asho) tướng mở cuộc hội-nghị để tổ chức chính-phủ An-quốc-quân. Cử Lương-ái-Gi tổ chức lòa nội-các. Trương lại định theo lối Viện-thế-Khải khi xưa, quân sự giao cho hộ hải lục quân thống-suất, còn chính sự thì giao cho chính-sử đường trông coi, chỉ đổi lại cái tên gọi thôi. Nhưng vì thấy Ngô-bội-Phu không tỏ ý hợp tác nên lại hoãn.

Cái kế hoạch của chính-phủ Nga giúp Tưởng-giới-Thạch

Có tin rằng chính-phủ Nga Xô-viết đã định cái kế-hoạch giúp Tưởng-giới-Thạch: một là mang quân quấy rối Tân-cương, hai là đánh Bắc-Mãn-châu, để khiến cho thế lực của Trương-tác-Lâm ở miền tây-bắc, khiến cho Tưởng được thừa sức mà tung-hoành ở miền trung-ương.

Tình hình nguy cấp ở Tây-an

Có tin rằng: tại Tây-an và Thiểm-tây vẫn bị Thổ-phỉ vây giữ đã hầy tháng nay, nên nhân dân và quân lính ở trong thành đều không có lương thực nữa, quân lính phải đi cướp các thực phẩm của nhân dân. Trước còn phải giết ngựa để lấy thịt ăn, sau ngựa cũng hết, có kẻ đem nhân ra thịt người nữa. Lại giáo đường Thiên-chúa ở đây cũng phải giết ngựa để lấy thịt ăn. Tại trong thành số quân lính và nhân-dân chết đói thấy năm ngồn ngang đầy các đường ngõ, không ai chôn cất, tình hình rất là thê thảm quá.

Kế-hoạch quân sự của Tưởng-giới-Thạch

Tưởng-giới-Thạch đã định cái kế hoạch quân sự trước hết bình-định Phúc-kiến, thứ đến An-huy, rồi đến Chiết-giang. *(Dịch báo Tàu)*

Ngày 14 décembre

Việc hành động của Ngô-bội-Phu

Ngô-bội-Phu sẽ cử cùng thân hành cầm quân ở Hà-nam đánh nhau với quốc dân quân.

Chiết giang tuyên bố trung lập

150.000 người về quốc dân quân tụ tập ở tỉnh Giang-tây và tỉnh Cam-tác. Tỉnh Chiết-giang tuyên bố trung lập.

Liệt quốc với Trung-hoa

Các quan sứ-thần Pháp, Bỷ, và Hà-lan đã tỏ ý bất bình với chánh phủ Bắc-kinh về việc Trung-hoa không giả tiền lời các khoản nợ ngoại quốc và đương hỏa xa Lũng-hải.

Việc buôn gạo ở Quảng-châu

Về việc buôn gạo ở Quảng-châu có lắm điều đáng ngại. Vì bọn làm công, và bọn thợ yếu cần những khoản thái quá, nên nhiều nhà buôn bàn đóng cửa hàng. Nếu cái tình thế không thay đổi, thì sau tết nguyên đán này, nhiều nhà buôn gạo không buôn nữa. Nhiều nhà hiện nay đã tỏ ý lãnh đạm đối với những giấy đặt đong gạo về mùa sắp tới.

A. R. I. P.

Giải đáp những điều pháp-luật

LỜI HỎI. — Xin ngài chỉ bảo cho việc sau này, tôi được đội ơn vạn bội:

Tên X làm việc quan xa, vợ là B ở nhà với mẹ chồng, tự nhiên hồ đi. Trong một tháng tìm đâu không thấy, sau mới trở về nhà bỏ mẹ đẻ. Bế tin, tên X về bắt, tên B nhất định rằng hễ phải về nhà chồng X nữa, thì thị ấy sẽ quyên sinh. Sau tên X phải trình lý trưởng để gửi lại nhà bố mẹ thị B. vì sợ rằng sau này có lôi thôi sự gì chăng.

1. Nếu tên X bắt, mà thị B cứ một mực không chịu về, thì tên X có thể làm gì cho vỡ chuyện được không?

2. Nếu sau này thị B trốn đi đâu, thì tên X có phải chịu trách-nhiệm không?

3. Thị B nói rằng từ về nhà với mẹ đẻ, đợi khi tên X lấy vợ khác, sẽ đi lấy chồng ngay cho biết tay, nếu điều ấy có thì hành thì tên X có thể trình cáo ở đâu, cách thức thế nào? và tên B sẽ phải làm sao?

LỜI ĐÁP. — Nếu đôi bên không bằng lòng nhau thì phải xin li dị và phải có cớ gì chính đáng mới được. Theo luật nước nào cũng vậy, đàn bà đã lấy chồng, phải ở nhà chồng, nếu bỏ nhà chồng đi là có lỗi.

Giải-quyết việc này chỉ có một cách là không đoán-tụ thì phải li dị, chứ còn cách nào nữa.

Nếu thị B trốn đi là lỗi thị ấy, chứ không việc gì đến nhà chồng.

Nếu thị B là vợ cả thì trước khi li dị tên X không được lấy vợ cả khác, và thị B cũng không được lấy chồng khác. Nếu tự ý đi lấy vợ lấy chồng khác thì phạm vào điều 205 trong Hình-luật Bắc-kỳ như sau này:

«Người đàn bà nào hiện đương có chồng — không cứ là vợ cả hay là vợ lẽ — chưa tiền hôn mà đi lấy chồng nữa thì phải bị phạt giam từ 1 năm đến 5 năm và có thể xử phạt bạc từ 7 đồng đến 200 đồng.

Người đàn ông nào đã có vợ cả, chưa tiền hôn mà đi lấy vợ cả nữa, thì phải bị phạt giam từ 3 tháng đến 1 năm, và có thể xử phạt bạc từ 7 đồng đến 100 đồng».

Hễ một bên phạm luật ấy thì bên kia phải thưa tại Tòa án tỉnh.

Ph.-h.-L.

Bàu-cử nghị-viên thành-phố

Nhà nước đã tuân theo lời yêu cầu của các viên đại-biểu thành-phố mà tăng số nghị viên Nam lên, nguyên trước được có 4 vị, bây giờ tăng lên 6 vị và 2 vị dự phòng sẽ khuyết nữa là 8.

Vậy chủ nhật trước nhà nước đã có yết thị mời các nhà dự bảo đi công cử lấy 4 vị nghị-viện thêm ra đó.

Hoặc giả là tại việc quảng cáo làm chậm quá, không được đến tai các ngài, hay vì lẽ gì chưa rõ, chẳng những không có ai ra ứng cử, mà cũng không có ai đi bỏ phiếu, đi thì từ sáng đến chiều mà không lúc nào đến được đủ số người để lập thành hội-đồng thu phiếu.

Cách lãnh đạm đó có quan thiệt đến quyền lợi chung của dân ta, bởi vì nhà nước có thể nói được rằng như vậy là dân Nam ta trong thành-phố không cần gì đại-biểu, và nếu ta không cử ra cho đủ số nghị-viên để thay mặt cho ta, thì sau này số các nghị-viện Tây những 12 vị, mà ta lý ưng được có 6 vị để là kém về rõ mà lại cũng không cử cho đủ số 6 người, chỉ có 4 mà thôi, thì thật là khó khăn cũng việc cho 4 ông nghị-viên đương thử bây giờ.

Vậy bản quán vì bổn ông nghị-viên đương thử, vì quyền lợi chung của thành phố ta mà xin các ngài đến nhà nhật tới này, chậm khó bắt thời giờ cho một chút mà đi bỏ cử lấy 4 vị nghị-viên thêm ra, để khỏi phụ cái ân nhà nước để cho lời yêu cầu của ta mà cho thêm số nghị-viện thành phố vậy.

Lại cho một điều là xưa nay bàu cử nghị-viên bao giờ thì chín mười ông tranh nhau 4 vị, mà nay được cử thêm bốn vị nữa thì không có một ai ra ứng cử. Các lần trước thì lệ bàu cử còn ngặt quá, các quan viên nhà nước không được ứng cử. Lần này thì nhà nước đã xét ra các quan viên nhà nước phải đóng góp với thành-phố thì cũng cho quyền làm đại-biểu như người khác. Lý ưng số người ứng cử phải nhiều ra, mà sao lại hóa ra không ai tranh dành gì cả, là nghĩa làm sao?

Cứ ý bản báo thì trong việc này cái phần người vô hư danh vẫn là nhiều mà cái phần người vì công nghĩ là bao giờ cũng vẫn là hiếm.

Ra điều nghị thêm, nghị phụ thì là không danh giá cho bằng nghị viên thực lực cùng ra tranh cạnh buổi đầu,

Bin quán xin mạn phép các ngài đừng đến lời khuyến khích hơi quá đáng để một chút.

Đừng thắng ra thì *để mặc* là cao thượng. Nhưng để S nhu thì này, thì ra ủng cử mới là cao thượng.

Vậy xin ông nào có chút công tâm, nội ngày mai cho bát bộ được hiệp phương danh qui tính, để đến chủ nhật đồng thanh cử.

Bản quán xin cứ lẽ công mà cổ động, không nói riêng các ngài bàn sử cho ai, qui hồ các ngài chọn cho những người có tư cách, bảo thủ được công lợi cho các ngài.

Hễ không ai ra ủng cử thì xin cứ mỗi người tây ý, bỏ cho ai thì bỏ, qui hồ mỗi phiếu bốn tên. Như thế thì hơi loạn phiếu Nhưng hễ không người xuất đầu lộ diện thì như vậy công khai. Không có chỉ nghĩa, không có hề cảnh nào riêng cả, ai cũng là đại-biểu người Nam trong nghị trường bản thị.

Xin đến chủ-nhật này các ngài đi đông giá cho.

T. B. T. V.

Chuyện La-lan phu-nhân

Một bậc nữ kiệt tân nhất ở đời gần đây

(*Tiếp theo*)

Tân-dân tử nói: Ta viết chuyện La-lan phu-nhân, mà nghe trong mình ta có đến trăm nghìn mối cảm tưởng không thể suy nghĩ đến được, chẳng chọc vào gân óc ta, khiến ta bằng chốc mà hát, bằng chốc mà múa, bằng chốc mà cười, bằng chốc mà gào, bằng chốc mà sợ, bằng chốc mà thương. Việc cách mệnh ở nước Pháp, thật là một việc rất lớn ở châu Âu, không nhưng là ở đời gần đây, thật từ xưa đến nay, chưa từng có bao giờ không những ở Á-châu, thật là khắp trên mặt trái đất, cũng không đâu có. Kể cái cuộc chuyển thế mấy nghìn năm về trước, mở cái lối tự-tri mấy nghìn năm về sau, sông thứ ra suốt làm mươi năm, ảnh hưởng khắp vài mươi nước khiến cho cây nhà chép sử đời sau, đều công nhận là một vật kỷ-niệm về sự kỷ nguyên mới của loài người. Than ôi! sao mà to lớn và tốt đẹp đến như thế, mà xướng khởi ra đầu, lại là một người đàn bà yếu ớt dịu dàng. Ta không biết La-lan phu-nhân có thiên lực gì, mà lại dung hợp được cả đảng Địch lang-đích-St, dung hợp được nước Pháp lại-tây, và dung hợp được lòng người của cả châu Âu trong khoảng một trăm năm nay! Than ôi! thời thế tạo anh hùng chăng? Anh hùng tạo thời thế chăng? La-lan phu-nhân là một bậc tuyệt đại giai nhân rất là đa tình, rất là từ thiện, đương buổi vua Lô-đi thứ mười sáu mới lên ngôi, phu-nhân vẫn thong dong mong cuộc trị-an, vẫn còn khen người chí-sĩ sánh của chính-phủ, sao mà sau cùng lại phải gieo mình vào nơi rất bi thảm rất kịch liệt mà không chết ăn năn, mà phu-nhân đến rồi vì thế mà chết. Ôi, phu-nhân đã dâng mình cho nước, thì chết theo việc nước, vẫn là chí cả của phu-nhân, nhưng sao không chết về đảng nào vẹo, không chết về đảng nọ đây, mà lại chết về đảng bình dân, không chết ở lúc việc cách mệnh thất bại, mà lại chết ở lúc việc cách mệnh thành công, thì không phải là chí phu-nhân. Phu-nhân là một bậc anh hùng tạo thời thế, làm sao phu-nhân khiến cho động được mà không nói cho tinh được? Xui cho loạn được, mà không dẹp cho yên được? Đó là tại cái khuyết điểm của dân tộc xui khiến ra thế, không thể đổ lỗi cho phu-nhân được. Tôi trộm lấy ý riêng mà bàn, cuộc cách mệnh ở nước Pháp năm 1789, với cuộc cách mệnh ở nước Anh năm 1660, công việc cũng giống nhau; cái mầm họa mọc từ cái thời đại chuyên chế của vua đời trước cũng giống nhau; sự kích bác bởi sự cải cách giữa của vua đời ấy cũng giống nhau; cái động lực tại sự tranh chấp của vua với nghị-hội cũng giống nhau; vua trốn rồi rồi bắt, bắt rồi bị giết cũng giống nhau; sau khi cách mệnh rồi, đổi làm chính thể cộng hòa cũng giống nhau; chính thể cộng hòa lập nên rồi lại phá tan đi cũng giống nhau; chỉ đến cái kết quả về mặt hạnh phúc của dân hai nước thì khác hẳn nhau, nước Anh sau khi cách mệnh rồi, trên Pháp lập ra rất vững, dân chính tiến tới rất mau, uy thế trong nước một ngày một mạnh, nước Pháp sau khi cách mệnh rồi, thì diễn ra một cái thời đại không bờ, đem vết máu bôi vào lịch sử, khiến trăm nghìn năm về sau, người đọc sử còn lấy làm xan xa, lấy làm chua xót. Tại làm sao thế? là tại người Anh biết tự trị mà người Pháp không biết tự trị. Dân biết tự trị, thì bình hòa cũng được, bình hòa thì tiến bộ dần dần, phá hoại thì tiến bộ cũng mau. Dân không biết tự trị, thì đã không hưởng được phúc bình hòa, mà cũng không nên bàn đến chuyện phá hoại. Dẫu một dân tộc không có công đức, không có thực lực lên con đường phá hoại, có khác gì gắm dao mà cắt đứt mạch nước đi. Thế thì đem nhau cùi nếp xuống để cầu bình-hòa có được không? Có thể nào được. Ở trong thế-giới, việc chính-trị tiến-hóa, phong-trào đã nổi lên rồi, thì không thể nào tránh được nữa, có phải sức một vài người mà ngăn cản được đâu. Sự sơ đã nặng lắm rồi, không còn trông mong được nữa, thì bình-hòa cũng không mà phá hoại cũng không. Chẳng thế thì làm sao sự thảm thương đau đớn về việc cách-mệnh của nước Pháp, đến bây giờ đã cách một trăm năm, ta là người ở Á-đông, nghe đến chuyện ấy, cũng còn chột dạ, người các nước châu Âu buổi ấy lại không biết bay sao, mà làm sao cả châu Âu rần rịn lên mà nọi theo, mãi đến một phần nửa sau thế-kỷ thứ mười chín, mà cái phong-trào ấy vẫn chưa thật lặng. Vì dân-tri đã khai thông rồi, ai ai cũng bết cái quyền lợi của mình và cái nghĩa-vụ của mình, thế phải đòi cho thật được, làm cho thật trọn thì mới chịu yên. Nếu vua Pháp và qui tộc Pháp buổi ấy biết cái lẽ ấy, thì nước Pháp làm gì có cái tấn-kịch bi-thảm ấy; nếu các vua và các qui tộc của các nước châu Âu buổi ấy hiểu cái lẽ ấy, thì các nước châu Âu làm gì có cái tấn-kịch bi thảm ấy. Các vua và các qui tộc châu Âu đã không hiểu cái lẽ ấy rồi, nếu nhân-nhân lại cứ đem nhau cái nếp xưống để cầu bình-hòa, thì các nước châu Âu đến bây giờ cũng còn ở trong cái thời đại hắc ám. Thế mà xe trước đã đổ rồi, xe sau lại cứ theo lối cũ, các vua và các qui tộc vẫn còn muốn nắm lấy sự phúc để giữ chặt nơi tháu, thế cho nên rối loạn mãi đến bây, tám mươi năm mà chưa lành được. Than ôi, có ai đọc chuyện La-lan phu-nhân không? nhưng người ở ngồi trên mà giữ cái chủ-nghĩa bảo thủ, nên biết rằng cái lòng mong vọng của nhân-dân không thể trái được, cái lòng oán giận của nhân-dân không thể phạm được. Nếu cứ dùng sức cưỡng, ra tay kiềm chế, thì tất cũng như nước Pháp, trong một ngày giết đảng vua và đảng qui tộc đến non nghìn người, thây chất đầy đường, máu chảy đầy sông, khi lấy dẫu muốn làm một ông lão tâm ruồng, cũng không thể được nữa. Tự mình trông cậy, lại tự mình ăn quả, kẻ ngồi trên dưới, giữ cái chủ nghĩa tiến tước, thì nên nghĩ rằng khi dân đã cùng thì khó tránh, lòng dân đã tan thì khó buộc, nếu ngày thường không xuất không day, đến lúc gặp thời thế bách thác, cứ nhắm mắt làm càn, đem cả mình cả nước đi đặt liều một cái, thì tất có một ngày như nước Pháp buổi ấy, tranh cướp lợi riêng, chém giết lẫn nhau, ngày nay là đồng chí, ngày mai là thù địch, biến thành ra cái hiện trọng vô chính-phủ, dẫn đến giặm ba người chi huy cao khiết, quên mình cứu nước, mà lớp sóng chảy tràn, tai trào ngập cả lại được. Than ôi! phá hoại khó tránh được đã như thế, phá hoại đáng sợ lại như thế, nếu người nào cũng không sợ phá hoại, thì phá hoại thật không thể nào tránh được, sao thế? người ở trên không sợ phá hoại, thì chỉ thiết làm ngu dân, để nên dân, cho thế là đảo sách, mà gây dựng ra sự phá hoại; người ở dưới không sợ phá hoại, chỉ muốn phá hoại cho thỏa lòng, chẳng nghĩ gì đến công đức, chẳng ngại lấy thực lực, mà gây dựng sự phá hoại; vậy muốn tránh khỏi sự phá hoại ghê gớm đáng sợ ấy, nếu người trên người dưới không cùng lòng hợp sức với nhau, thì còn có sách gì nữa đâu. La-lan phu-nhân! La-lan phu-nhân! nếu vong hồn bà có thiêng, ngàn mấy lời này, hẳn cũng ngậm ngùi cho xét.

X, dịch thuật

Le PARFUM des HUMANITÉS

(Sử-Ký Thanh-Hóa)

Soạn-giả: E. VAYRAC

Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển . . . . . 2$00

Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00

Ở các tỉnh, xin dinh thêm tiền cước gửi

Recommandé: 0$30 thứ 2$00

và 0$30 *thứ* 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Tin sau cùng

Bạnh tịnh Nhật-hoàng

Nhiếp chính vương và vương phi lưu lại ở gần hoàng-đế ở Hayama. Hoàng-tử Takamatsu, là hoàng-tử thứ ba, và hoàng-thân Saionji cũng ở đấy. Ngày hôm nay quan thủ-tướng, và các quan thượng tam cũng lại đến Hayama, sau này sẽ thay đổi nhau để một vị ở gần hoàng-đế. Bệnh tình hoàng-đế vẫn như mấy hôm trước, mạch chạy vẫn nhanh.

Sẽ chỉ thu tại nguyên-lão

nghị-viện Pháp

Nguyên-lão nghị-viện vẫn bàn về sổ cải thu mại việc nhanh chóng, và đã ưng chuẩn mấy chương chính, sẽ chỉ thu bộ 2 hước-địa-tiếng ưng chuẩn rồi.

Một việc âm-mưu chính-trị ở Tây-ban-nha

Mười ba người bị bắt ở Madrid, và nhiều người nữa bị bắt ở khắp các hạt Tây ban-nha. Nghe đâu vì bắt được một việc âm mưu hại sinh mệnh quốc-vương và M. Primo de Rivra.

A. R. I. P.

Tin Saigon

Việc ăn cắp ở Đế-thiên Đế-thích

Việc hai người Pháp là Malraux và Chevasson ăn cắp tượng sở ở Đế-thiên Đế-thích ngày năm 1924 đã đem xét lại ở tòa Thượng-thẩm Saigon ngày thứ ba mới rồi. Cái án của tòa Trùng-trị sơ-thẩm Pnom-penh tảo hồi giờ phạt hai người ấy thì tòa Thượng-thẩm Saigon đã y, nhưng hai ngư-lại xin bác án, cho nên tòa Phá án bèn Pháp đã bác đi, vì thế-tục làm sai và giao cho tòa Thượng-thẩm Saigon ngày thứ ba vừa rồi lại y cái án xử trước nhất phạt Malraux một năm tù án treo và Chevasson 8 tháng án treo.

VĂN UYÊN

Gửi cho bạn

Xa trông nào thấy ai đâu
Tri âm khuất nẻo mấy nhau ơ ương.
Ngàn thay cái kiếp đoạn trường,
Làm cho tôi bác đôi đường gà-i-lụy.
Trông ra mặt nước xanh rì,
Con thuyền đứng đỉnh biết đi nẻo nào.
Nhờ lời nguyện ước thâm giao,
Dưới đây có đất trên cao có giời.
Xa xôi có hẳn nhiều lời,
Hỏi người tri-kỷ hay giờ ra sao.
Ngẫu thay cái kiếp ba đào...

Hèn-Phong, Đinh đức-Phương

Bức tranh sơn thủy

Đỏ xanh sao khéo vẽ-vời,
Thu vào mảnh giấy cả hầu giới.
Non xanh xa tít đi bao tới,
Nước bể trong đen tắt mấy vơi.
Đảng-đình non thuyền người đánh cá,
Thung thăng vẻ ngựa khách buông roi.
Ngỏi nhà bỗng cảm cảnh nơi cảnh người.

Nợ phải bỗn chồn đến tận nơi.

Nợ nam nhi

Cái gánh giang sơn có nặng gì,
Tang hồ bồng thì nợ nam nhi.
Phong trần cung kiếm tay vùng vẫy.
Kia một thế dây sông một thi.

Đỗ-ngọc-Liên

LỆ ĐỜI CHỐ Ở

Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, chứa lại thì nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai tiền (0$20) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quán báo.

Đổi số không có tiền thì báo-quán không làm và không phát báo nữa nhé.

VIỆC HANOI

Thời tiết

7 giờ 25 độ
13 giờ 29 độ

Giá thóc gạo

Gạo nguyên nhất, một tạ	12	00
nhì	11	50
ba	10	60
Thóc nguyên nhất	7	20
Cấp ngô	7	60

Giá bạc — Kể từ ngày 16 Décembre 1926, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12$25

Thời giá quốc trái

Ngày 15 Décembre 1926

3 %.	hoàn dân	62$.75
3 ½ %.	hoàn dân	78$.95
4 %.	vĩnh viễn 1917	47$.20
4 %.	» 1918	47$.65
6 %.	» 1920	66$.90
5 %.	hoàn dân 1920	71$.40
4 %.	1925	79$.75
3 %.	vĩnh-viễn	50$.00
5 %.	1915-1916	55$.30

Tin tàu. — Tàu « *Tonkin* » đến thứ 20 décembre này, hồi 10 giờ, ở Bắt-phèng sẽ khởi hành chạy thẳng đi Hongkong. Thư từ ở Hanoi sẽ mang xuống chuyến xe lửa hồi 8 giờ 7 phút tối chủ nhật 19 décembre.

Tin đường sá. — Đường đi bến hiếu ngày sông Cái về phía dưới bến đò Trèm đang đào cao lên, bởi vậy từ bến đò này cho đến đường số 70, ô-tô đi lại rất nguy hiểm.

Việc đấp đê làm-giơ. — Sở trị thủy (Service Hydraulique) gọi lĩnh trưng đã đắt làm lại đê Làm-giơ ở sông Cái, nhận giấy xin lĩnh trưng cho đến ngày 25 tháng này.

Các người muốn lĩnh trưng có thể đến xem đê ấy ở sở trị-thủy ngày nào cũng được, sáng từ 8 đến 11 giờ và chiều từ 14 đến 17 giờ, trừ ngày chủ-nhật không kể.

Việc bàn sử hội-viên thành-phố. — Xin nhắc lại rằng đến chủ-nhật sau là 19 décembre bầu lại hội viên thành-phố vì ký trước chưa xong.

Về bên hội-viên tây thì mới có hai ông trùng cử, còn phải bầu lại hai ông thượng-thọ và hai ông dự khuyết nữa.

Về bên hội-viên Nam thì phải bầu cả bốn là hai ông thọ thụ và hai ông dự khuyết. Dân tộc hôm nay cũng chưa có số nào ra cổ-động cả.

Lúc bản báo sắp ấn-hành lại được tin rằng có M. Nguyễn văn-Thiện tức Phúc-Bảo ở phố Cần-gỗ ra ứng-cử ký bàu ngày chủ-nhật này.

Ngạch cai-trị — M. Lessanne, chủ sự văn phòng phủ Thống-sứ Bắc-kỳ nhật, nay bổ đi Lang-sơn, thay M. Le Gac, biên-tập hạng nhất đổi lĩnh chức khác.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN THỦ-XÃ

Bắc-kỳ thống-sứ đặt-thần ROBIN

đại-nhân sáng lập

E. VAYRAC và NGUYỄN-VĂN-VĨNH LÃNH CHỦ-NHIỆM

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ như bộ tài, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đặu đuôi.

Mỗi quyển. . . . . . 0$05

Hiện đã in ra được bốn quyển: một quyển tra Dịch-văn thư-xã, nguyên-văn của ông E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, nó bản quyền dân « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».*

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Qui khách các nơi xa có thể gửi mua sớm quyển kẻo hết.

Mỗi gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Tại tòa Đốc-lý. — M. Duquesne là chủ sự tại tòa đốc-lý, đang ngồi bàn giấy, bỗng dưng thấy trong mình choáng váng, phải lấy xe ô-tô thì người ốm của thành-phố đưa về nhà ngay. Hỏi ra bệnh tình xem ra không lấy gì làm nặng thì ta rất mừng và chúc ông chóng được bình-phục.

Tòa án Đại-hình. — Việc Trần-văn-Miên chọc giết người chú ở A'-lao mà bản báo đã đăng trong số báo hôm qua thì lúc hầu bào sắp ăn bánh tôm hãy còn hỏi chứng tá, có 15 đứa ngoại 5 giờ mới xong.

Chiều mai tòa sẽ hỏi đến việc Ng.-bá-Du giết vợ ở phố Bờ-sông.

Tòa án Trừng trị. — Ngày hôm qua tòa-án trừng trị có xử những việc Tây sau này:

M. Paul Mièze là người mở phòng lục công việc (agent d'affaires) và là chủ một tờ báo cáo bạn bằng chữ Tây là *Annoncier* bị truy-tố là phạm vào điều thứ 2, 3, 4 chỉ-dụ ngày 30 décembre 1898 và điều thứ 14 luật ngày 29 juillet 1881. Nguyên là trong tờ báo *Annoncier* ấy, M. Mièze lại đăng một phần bằng quốc-ngữ, mà theo như chỉ-dụ trên ấy thì phàm mỗ báo quốc-ngữ tất phải có nghị-định quan Toàn-quyền cho phép mới được. Chả báo nói rằng vì không biết lệ cho nên mới đăng quốc-ngữ. Quan Biện-lý liền quở rằng pháp luật không ai nói là không biết được, huống hồ mình là người làm nghề chỉ bảo pháp-luật cho người ta.

Vì vậy M. Mièze phải phạt 25 quan tiền.

Việc thứ hai là việc MM. Ripot Marcel và Berr, er Henry bị truy tố là mang khí giới cấm không có phép.

M Ripot có trát đòi, không đến hầu, thì phải ăn vắng lục soát, còn M. Berr-yer thì khai là khẩu súng lục mang trong mình người là của nhị dân giao cho đem đi chữa.

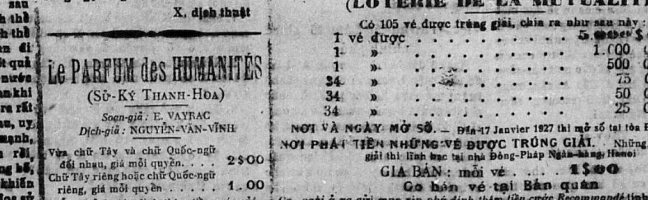
M. Moreau là cầm hàng Trũng có khai rằng ngày 11 novembre rước, sau cuộc đi em mình có thấy M. Ripot quần áo tả tơi và đầy những máu, tay lại cầm một con dao chọc đâm bạn cũ là M. Berr-yer, may linh cảnh sát đến bắt giam thì mới không xảy ra việc gì nữa. Sẽ cứ án khám thì thấy mỗi người có một khẩu súng lục mà không có giấy phép.

Quan Biện-lý nói rằng không kể đến việc ẩu-đả trước, chỉ xin tòa khép tội giết súng trái phép và xin tịch ký những súng ấy. Tòa phạt M. Ripot 20 quan vắng mặt và M. Berr-yer 16 quan và cả hai người phải lĩnh đủ số súc khoản bị phí, còn hai khẩu súng đều phải tịch ký.

Chó săn muốn bán. Hỏi ở nhà báo.

Đã in xong lịch năm 1927 rồi. — Xin kính-cáo để các quí khách đi công-thương cùng các tư gia xa gần biết lịch năm 1927 của bản-quán đã in xong, vậy ai muốn mua buôn hay mua lẻ thì xin kịp đến bản-quán mà chọn các kiểu vẻ, kẻo chậm ra thì các kiểu vẻ đẹp người ta trọn hết mất.

Sau đây bản-quán xin thử in ngay mồng một Tết ra sang năm ra làm mẫu để các ngài xét thì đã biết lịch của bản-quán rõ ràng tiện lợi hơn các thứ lịch khác là thế nào:



Giá lịch của bản-quán bán như sau này:

Từ 100 trở lên. . .	0$35 một
Từ 50 đến 99 . . .	0 40 »
Từ 1 đến 49 . . .	0 45 »
Tiền cước 1 quyển .	0 25 »
2 quyển	0 40 »

Các ngài ở xa, muốn mua lẻ thường nên rủ nhau mua chung cho nhẹ tiền cước thì hơn.

Ai muốn hỏi gì, xin cứ viết thư về cho ông Quản-lý nhà in bản-quán như sau này:

M. Đỗ xuân-Tiêu

61-63, Rue du Coton, Hanoi.

Việc nghỉ giả hạn và nghỉ phép của các viên chức bản xứ. — Các viên chức bản xứ có thể xin để ra ngoại ngạch không kể lương:

1° để làm tại các sở công thương có chỉ nghĩa ích công.

2° để làm việc nhà-nước ở ngoại một xứ khác không thuộc về ngạch của mình.

Cái thời-hạn nghỉ ra ngoại ngạch để làm tại các sở công thương không được tính vào việc thăng thưởng. Còn về sự ăn lương theo-trí thì các thời-hạn nghỉ ấy được kể như là người đương sự có làm việc tại ngạch cũ của mình, song phải nộp vào kho hưu trí những khoản trừ lại theo như điều thứ 2 nghị định ngày 9 juillet 1925 sửa đổi tại nghị định ngày 29 décembre 1913.

Thời hạn nghỉ để làm tại các nhà công thương không được quá sáu năm và công không được gia thêm hạn khác.

Ngạch viên việc nhà, nghỉ giả hạn, nghỉ dưỡng bệnh, nghỉ ra ngoại ngạch của mình do quan chức sở này cho.

Nếu là ngạch trong dương, ngạch phụ thì ngạch tương đương và thứ hạng tòng sự tại phủ Toàn-quyền sẽ cứ xét-tư và sẽ nông-lâm và các-mục thì do quan Toàn-quyền cho;

Nếu là ngạch thương đương, phụ tên và thương ngạch ở xứ nào thì do quan thủ hiến xứ ấy cho, sau khi đã hỏi ý kiến quan chánh tán sở coi người đương sự cho.

Ai tín. — Bản quán được tin buồn rằng M. Đỗ-xuân-Lộc thư ký phủ Toàn quyền vừa tạ thế tại quí xá ở hàng Bông số 85 sáng thứ năm. Năm nay ông hưởng thọ 38 tuổi.

Bản trừu ngày mai 17 décembre hồi 12 giờ sẽ cất đám ra tang tại Bạch-mai.

Bản quán có lời viếng ông và chia buồn với qui quyến.

Các cuộc vui chớp-bóng

CINÉMA PALACE HANOI

Từ thứ tư 15 đến thứ ba 21 décembre 1926

MON GOSSE

Đại bài-kịch 5 đoạn vui xuất trò

FAMILY-CINÉMA HANOI

Từ thứ tư 15 đến thứ sáu 17 décembre 1926

L'AVION FANTOME

Ciné Roman en 12 Episodes 3e & 4e Episodes

Từ thứ bảy 18 đến thứ ba 21 décembre 1926

UNE RUSE DE FEMME

Phim-ảnh Tàu 20 đoạn

của hội làm phim-ảnh Tàu ở Thượng-hải

Chuyện hay cảnh lạ và vui

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoàn nghênh hầy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *GOLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

3002

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiện ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Sende, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Việc thu mà hỏi giá.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT!

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ:

1° *Ngạch thổ-thần ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du về thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Một quyển . . . . 0$15

Tiền cước thường . 0$05

Tiền cước Recommandé thêm . . . . . 0$10

Thư và mandat gửi cho:

M. Lê-nguyên-Ức

61-63, Rue du Coton

HANOI

CUỘC SỔ SỐ

của hội Trung-Bắc kỳ tương tế và hội Trung-Bắc kỳ nông công thương tương tế

(LOTERIE DE LA MUTUALITÉ)

Có 105 vé được trúng giải, chia ra như sau này:

1 vé được	. . . . .	5 000$	00
1	»	1.000	00
1	»	500	00
1	»	75	00
34	»	50	00
34	»	25	00

NƠI VÀ NGÀY MỞ SỔ. — Đến 17 Janvier 1927 thì mở sổ tại tòa Đốc-lý Hanoi

NƠI PHÁT TIỀN NHỮNG VÉ ĐƯỢC TRÚNG GIẢI. Những vé được trúng giải thì lĩnh bạc tại nhà Đông-Pháp Ngân-hàng Hanoi

GIÁ BÁN: mỗi vé . . . . 1$00

Có hạn vé tại Bản quán

Các ngài ở xa gửi mua xin nhớ dinh thêm tiền cước Recommandé tính như sau này:

Từ 1 vé đến 10 vé, tiền cước Recommandé : 0$20

» *1 vé đến 20 vé, tiền cước Recommandé* : 0 30

Xin mua mau, mau, kẻo hết!!!

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

(Suite)

En outre, il y a toujours une religieuse à genoux devant le Saint-Sacrement. Cette station dure une heure. Elles se relèvent comme des soldats en faction. C'est là l'Adoration Perpétuelle.

Les prieures et les mères portent presque toujours des noms empreints d'une gravité particulière, rappelant, non des saintes et des martyres, mais des moments de la vie de Jésus Christ, comme la mère Nativité, la mère Conception, la mère Présentation, la mère Passion. Cependant les noms de saintes ne sont pas interdits.

Quand on les voit, on ne voit jamais que leur bouche. Toutes ont les dents jaunes. Jamais une brosse à dents n'est entrée dans le couvent. Se brosser les dents, est au haut d'une échelle au bas de la quelle il y a : perdre son âme.

Elles ne disent de rien *ma* ni *mon*. Elles n'ont rien à elles et ne doivent tenir à rien. Elles disent de toute chose *notre !* ainsi : notre voile, notre chapelet ; si elles parlaient de leur chemise, elles diraient *notre chemise*. Quelquefois elles s'attachent à quelque petit objet, à un livre d'heures, à une relique, à une médaille bénie. Dès qu'elles s'aperçoivent qu'elles commencent à tenir à cet objet, elles doivent le donner. Elles se rappellent le mot de sainte Thérèse à laquelle une grande dame, au moment d'entrer dans son ordre, disait : Permettez, ma mère, que j'envoie chercher une sainte bible à laquelle je tiens beaucoup. *Ah ! vous tenez à quelque chose ! En ce cas, n'entrez pas chez nous.*

Défense à qui que ce soit de s'enfermer, et d'avoir un *chez soi*, une *chambre*. Elles vivent cellules ouvertes. Quand elles s'abordent, l'une dit : *Loué soit et adoré le Très Saint-Sacrement de l'autel !* L'autre répond : *A jamais.* Même cérémonie quand l'une frappe à la porte de l'autre. A peine la porte a-t-elle été touchée qu'on entend de l'autre côté une voix douce dire précipitamment : A jamais ! Comme toutes les pratiques, cela devient machinal par l'habitude ; et l'une dit quelquefois *à jamais* avant que l'autre ait eu le temps de dire, ce qui est assez long d'ailleurs : *Loué soit et adoré le Très Saint Sacrement de l'autel !*

Chez les visitandines, celle qui entre dit : *Ave Maria*, et celle chez laquelle on entre dit : *Gratiâ plena*. C'est leur bonjour, qui est « plein de grâce » en effet.

A chaque heure du jour, trois coups supplémentaires sonnent à la cloche de l'église du couvent. A ce signal, prieure, mères vocales, professes, converses, novices, postulantes, interrompent ce qu'elles disent, ce qu'elles font ou ce qu'elles pensent, et toutes disent à la fois, s'il est cinq heures, par exemple : — *A cinq heures et à toute heure, loué soit et adoré le Très Saint-Sacrement de l'autel !* S'il est huit heures : *A huit heures et à toute heure*, etc. et ainsi de suite, selon l'heure qu'il est.

Cette coutume, qui a pour but de rompre la pensée et de la ramener toujours à Dieu, existe dans beaucoup de communautés ; seulement la formule varie. Ainsi, à l'Enfant-Jésus, on dit : *A l'heure qu'il est et à toute heure que l'amour de Jésus enflamme mon cœur !*

Les bénédictines bernardines de Martin Verga, cloîtrées il y a cinquante ans au Petit-Picpus, chantent les offices sur une psalmodie grave, plain-chant pur, et toujours à pleine voix toute la durée de l'office. Partout où il y a un astérisque dans le missel, elles font une pause et disent à voix basse : *Jésus-Marie-Joseph.* Pour l'office des morts, elles prennent le ton si bas, que c'est à peine si des voix de femmes peuvent descendre jusque-là. Il en résulte un effet saisissant et tragique.

Celles du Petit-Picpus avaient fait faire un caveau sous leur maître-autel pour la sépulture de leur communauté. *Le gouvernement*, comme elles disent, ne permit pas que ce caveau reçut les cercueils. Elles sortaient donc du couvent quant elles étaient mortes. Ceci les affligeait et les consternait comme une infraction.

Elles avaient obtenu, consolation médiocre, d'être enterrées à une heure spéciale et en un coin spécial dans l'ancien cimetière Vaugirard, qui était fait d'une terre appartenant jadis à leur communauté.

Le jeudi ces religieuses entendent la grand'messe, vêpres et tous les offices comme le dimanche. Elles observent en outre scrupuleusement toutes les petites fêtes, presque inconnues aux gens du monde, que l'église prodiguait autrefois en France et prodigue encore en Espagne et en Italie...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Bi-kịch tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Trước nơi Minh-thánh bao giờ cũng có một bà phước qui, lệ cứ mỗi bà phải qui trong một giờ, chờ có bà khác vào thế chân mới được đứng lên, như là lính phải phiên canh vậy. Đó gọi là chung-thân thờ-phụng.

Các bà cai dòng và các bà mẹ bao giờ cũng đặt tên bằng những tiếng có nghĩa nghiêm-trọng đạo-hạnh, không dùng những tên các bà thánh, các đấng chết vì đạo, mà lại hay dùng những trọng-tiết trong lịch-sử Đức Chúa Giê-du, như gọi mẹ « Sinh-nhật », mẹ « Thụ thai nhật », mẹ « Thánh-mẫu vào đền », mẹ « Thương khó ». Tuy vậy không có lệ cấm dùng tên các bà thánh.

Ai được gặp các bà phước đó thì chỉ được nom thấy miệng. Bà nào răng cũng vàng. Không ai được đem bàn chải cọ răng vào nhà-tu bao giờ. Chải răng là một sự ở bẩn trên cái thang, mà dưới chân có đề chữ : Mất linh hồn.

Các bà không có bao giờ nói « Cái gì của tôi. » Các bà không có cái gì là của riêng mình cả, mà ở dời cũng không được thiết cái gì cả. Nói cái gì cũng phải nói là *của chúng tôi* ; cái khăn phủ mặt của chúng tôi, cái tràng hạt của chúng tôi ; giả-sử có nói đến cái áo lót trong mình, cũng nói cái *áo lót mình của chúng tôi*. Cũng có một đôi khi, các bà thiết riêng một vật nhỏ-mọn gì, như một quyển kinh nhật-khóa, một đi-vật gì của thánh, hoặc một cái mẫu ảnh đã chịu phép ban phúc. Nhưng hễ nghe ý mình thấy hơi thiết thì phải đem cho đi. Phải nhớ đến lời bà thánh *Thérèse* trả lời mọ vị phu nhân khi vào xin tu mà còn lỡ lời nói : xin phép mẹ con sai về lấy một quyển Sấm-truyền con thiết lắm. Bà thánh trả lời : *Ah ! vous tenez à quelque chose ! En ce cas, n'entrez pas chez nous.*

Cấm không bà nào được đóng cửa, được giữ lấy một nơi gọi là *nhà ta*, hoặc *phòng của ta*. Hết thảy đều phải ở ngỏ cửa. Khi hai bà gặp nhau, thì một bà nói : *Ngợi khen và phụng-thờ Minh-thánh trên ban thờ rất thiêng liêng!* Bà kia đáp : *Đời đời!* Khi nào bà nọ sang gõ cửa bà kia cũng đối-đáp như vậy. Hỏ ai động đến cánh cửa nào thì trong có ngay tiếng dàn-bà thưa : Đời đời! Các bà phước đối-đáp như vậy luôn luôn thành ra một thói quen rồi, không phải nghĩ nó cũng tuột ra. Nhiều khi câu trả lời *Đời đời* nghe thấy trước, rồi câu hỏi mới nghe sau : *Ngợi khen và phụng thờ Minh-thánh trên ban thờ rất thiêng-liêng!* và câu nói khá dài cho nên người nghe không chờ cho hết đã trả lời ngay.

Bên dòng các bà phước *Visitandines* (thuộc về lễ Đức Chúa bà đi viếng bà thánh Y-sa-ve) thì bà phước đi vô nói : *A ve Ma-ri-a* bà ở trong trả lời : *Đầy Ga-ra-sa!* Đó là cách chào của các bà, cách chào ấy thật cũng nhiều ý-vị (đầy ga-ra-sa).

Cứ mỗi giờ đồng-hồ thì chuông trong nhà tu lại đánh ba tiếng phụ. Các bà nghe hiệu chuông ấy thì từ bà cai dòng, các bà mẹ dự quyền ăn nói, các bà phước thụ-phận rồi, các bà phước hầu-hạ trong nhà tu, các bà còn đương học, các bà sắp thụ-pháp, bất-luận đương nói gì, đương làm gì, hay là đương nghĩ gì cũng phải ngừng lại, rồi đồng-thanh mà niệm câu sau này. Giả sử đương năm giờ thì các bà niệm rằng : — *Đương lúc năm giờ này và bất cứ giờ nào, cũng ngợi khen và phụng thờ Minh-thánh rất thiêng-liêng trên bàn thờ vậy!* — Bằng đương tám giờ thì các bà niệm : *Đương lúc tám giờ này và bất cứ giờ nào*, vân vân. Giờ nào thì nói giờ ấy.

Cái tục đó cốt để tư-tưởng kẻ tu-hành không được nghĩ gì đến sự khác, bao giờ cũng phải hồi-tỉnh mà tưởng đến Chúa-Trời. Nhiều dòng tu có tục ấy, duy khác câu niệm mà thôi. Như ở dòng « Chúa Giê-du còn đồng tu » thì niệm : — *Đương giờ này và mọi giờ khác chúng tôi cầu-nguyện rằng tình yêu-mến Chúa Giê-du nung nấu lòng chúng tôi vậy!*

Các bà phước dòng thánh Bơ-noa và thánh Bạch-nê, vâng-lời chịu-lụy ông *Martin Verga* này, thì tu kín ở xóm *Petit-Picpus* đã năm-mươi năm trời, khi hát lễ các bà dùng bình-thanh mà lầm-nhầm, thật là nguyên điệu thường-kinh hội-thánh, mà các bà cứ một giọng bằng mà hát trong suốt buổi lễ. Chỗ nào trong sách-lễ có dấu hoa-thị thì các bà lại nghỉ hát mà sẽ lầm-nhầm ba tên : *Giê-du, Ma-ri-a, Giô-dép*. Khi làm lễ cầu-hồn cho người chết thì các bà dùng giọng rầm quá, đến nỗi tiếng dàn-bà khó hạ được tới. Bởi vậy thành ra khi các bà làm lễ cầu-hồn, ai nghe cũng phải dợn phải xác-động.

Các bà phước tu ở xóm *Petit Picpus* nguyên trước có xây một cái hầm ở dưới bàn-thờ chính để bà nào chết thì đem chôn vào đó. Sau chính-phủ ra lệnh cấm không cho đem xác người mà để vào trong hầm ấy. Thành ra bà nào chết lại phải ra ngoài nhà tu. Các bà lấy điều ấy làm oan-ức, coi như một sự phạm vào phép tu vậy.

Sau các bà kêu mãi thì được đặc-ân chôn nhau có một giờ riêng, và tại một xó riêng thuộc nghĩa-địa xóm *Vaugirard*, xó ấy nguyên là đất của nhà-dòng ấy, cách nhà-nước an-ủi đó cũng không thỏa mãy.

Ngày thứ năm các bà ra nghe lễ cả, nghe kinh hát buổi chiều và mọi lễ khác cũng như ngày chúa-nhật. Ngoại-giả các bà lại còn phải theo đủ mọi lễ nhỏ, toàn là những lễ nhà thường không biết đến, xưa kia tại nước Pháp thì nhà-thờ hay bầy-vẽ phiền-phức, mà ngày nay bên nước Y-pha-nho, bên nước Ý-đại-lị cũng vẫn còn bầy-vẽ ra luôn phiền-phức lắm...

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CỔ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

(Tiếp theo)

Chứng bệnh thuộc sáu khí dâm Phong-chứng

Trúng phong có 3 chứng hậu, nặng nhẹ khác nhau.

1· Trúng huyết mạch

Tà trúng huyết mạch (kinh, lạc) thì tà ở nửa trong nửa ngoài, ngoài không có kinh chứng (thể tạm dương chứng) trong thì nhị tiện không bế tắc, chỉ duy mồm méo hoặc đau nửa mình mà thôi.

Trị nên đường huyết thuận khí, như lẫu giao thang, khương hoạt rễ phong thang.

2· Trúng phủ

Tà trúng phủ, thì tà còn ở ngoài, phần nhiều cảm tập ở bốn chân tay cho nên cảm chi tiêu (đốt xương) rời mỏi, không an giấc, thân tay so cơ hoặc tê dại, ngoài có kinh chứng mà trong thì nhị tiện cũng vẫn như thường.

Trị nên phát hãn, như xơ phong tán hoặc tiểu tạo mạnh thang.

3· Trúng tạng

Tà trúng tạng, thì tà đã lẫn vào trong, chân hiễu bế tắc, cho nên tai ù mắt tối, mất mồ miệng cứng không nói được đại tiểu liện bế đầm rãi, hôn mạo.

Trị nên đánh hạ, như tam hóa thang, hoặc ma nhân hoàn.

Lời dặn :

Trúng huyết mạch, trúng phủ, cho có khinh dương long xa, ngưu hoàng, vi long não nó chạy ngay vào thận, tạng-hương thì nó chạy ngay vào tì, ngưu hoàng thì nó chạy ngay vào can, nếu tà còn ở ngoài mà dùng ba vị ấy, thì nó dẫn phong tà vào cốt tủy, khác nào như dầu trộn lẫn với cám, thì còn khu tà làm sao cho được.

Cả đến phong trúng tạng chẳng nữa, nếu là bế chứng, thì mới có thể dùng được ba vị ấy bằng thuộc thoát chứng cũng nhất thiết cấm kị.

(Bế chứng thì mất nhắm, răng cắn chặt lại, nhị tiện bế tắc.

Thoát chứng thì mắt mở, mồm hả, đại tiểu tiện đi thoát.

Trúng huyết mạch nghĩa là trúng kinh mạch và lạc mạch. Trúng lại, thì tà còn ở ngoài vinh mạch, cho nên chỉ bị phụ tê dại thôi. Trúng kinh thì tà đã lọt vào trong vinh mạch, cho nên chỉ bị phụ tê dại thôi. Trúng kinh thì tà đã lọt vào trong vinh mạch, buyết không chu lưu để nuôi xương thịt được, cho nên mình mẩy rũ nặng nề.

Trúng phủ trúng tạng thì tà đã vào sâu tận trong, gọi là trung phủ, nghĩa là tà lẫn vào đến vị phủ, gọi là trúng tạng, nghĩa là tà lẫn vào đến tâm tạng.

Vì là một cái kho chứa lớn của ăn phủ, phong tà lọt vào vị phủ, thì trong vị phủ nóng quá, sinh nẫu tân dịch, tân dịch kết thành đàm, bế tắc các sách mãn ngang ở vị phủ chỗ sang tâm tạng (lạc mạch), cho nên phong trúng phủ, thì hôn mạo không biết gì cả.

Có người phong tà trúng phủ mà còn là chứng hậu nhẹ, lại càng dễ khỏe, đó là phong sinh-nhiệt. nhiệt thì chớ ỷ tiểu cốc khí nội kinh nói : nhiệt nặng sát cốc)

Có người sau khi trúng phong đã tỉnh, mà ăn cũng khỏe đó là thổ bị mộc khắc mà cần cứu cùng thấy cốc.

Tâm là chủ thần mà tà phong lọt vào tâm tạng, thì thần minh không có chủ tể-ương, cho nên lưỡi đè cứng ra khó-ng nói được. Vì lưỡi là cơ năm non của tâm tạng) huyết liêm toàn mà rộng, mà rời rã, chẳng ra (cứ rã là tân dịch sinh ra tự thận tạng, huyết liêm toàn ở dưới cuống lưỡi, thừa là sai lộ thông khiếu của thận).

Ngoại cảm nội thương

Ấn phong tà ngoài lại, gọi là ngoại cảm.

Ẩm phong tà trong mình, gọi là nội thương.

Ngoại cảm phong

Cho phong chứng là ngoại cảm, trước tự ông Kỷ-bá, lời dẫn sách Thiên kim phương.)

Ngoại cảm phong sở dĩ bốn chứng hậu lại là : Thiên khê (nửa mình tê dại là gọi là bán thân bất toại); Phong tỉ (mình mẩy không đau đớn, mà bốn tay chân cứ mỗi buổi trễ); Phong ỷ (bốn mạch không biết gì cả); Phong tì (mình mẩy tê dại)

Cho chứng phong là nội thương, thì tiếp tục có ông Lưu-bà Giản ông Lý-đông-Viên ông Chu-nghiện-Tu.

Ông Lưu-hà-Gian cho là hỏa

— Nghĩ là bình sinh điều dưỡng thất nghi, tâm hỏa bạo động, thận thủy hư suy không chế nội, âm hư dương thịnh, nhiệt khí phật nhiệt, cho nên tâm thần hôn mê, gân xương buông trễ, mà ngã lăn ra, hoặc là dáng chí quá sợ, nhiệt uất mà thành sự bạo chứng.

Ông Lý đông-Viên cho là khí

— Nghĩa là bẩm khí hư nhược, nhân vì lo sợ, tổn thương ngũ chí, cho nên uất mà thành bạo chứng. Người đã có tuổi hoặc người phi nên khí hư thì hay bị chứng phong).

Ông Chu-nghiện-Tu cho là thấp

— Nghĩa là phương đông nam khí ôn và đất ẩm thấp, thấp sinh đàm, đàm sinh nhiệt, nhiệt sinh phong.

Lời dặn

Ông Hà-Dân cho là hỏa ông Đông-viên cho là khí, ông Nghiện tu cho là đàm mà thực cũng là một nguyên lưu cả.

Vì khí xung nghịch thì là hỏa hỏa cường cực thì sinh phong phong hành thấy động thấy chân lên thì là đàm. Vậy khí hỏa đàm là một.

Cứ như các lẽ trên này, thì ngoại lai ảo phong với nội sinh ám phong, cảo sở khác hẳn nhau, nhưng cũng vì trong có mất nhiệt, chân long thở thịt thua rão, mà nguyên khí hư nhược, nên bạo phong mới trực trúng chứ trị phải phân biệt chứng mạch thủng phù trúng tạng cho được rõ rang, mới có thể điều trị được.

Đại khái : chứng bệnh nhẹ, thì trước hãy dùng khu quan lợi khiếu, rồi xẻ gỡ bớt điều nguyên, (nghĩa là trước dùng phong dược, sau dùng bổ lẽ). Bằng chứng bệnh nguy cấp đến nơi, thì tiếp tức phải cố bớt điều nguyên, thu không cần theo thứ tự, vì chậm, nguyên dương thoát thì không cứu được nữa.

(Còn nữa) Phạm-năng-Tĩnh.

Đoản-thiên tiểu-thuyết

(Theo lối hoạt kê)

Ra ngõ gặp gái

(Tiếp theo)

Có khỏ tiền vào tới rồi nói : ta cũng thương hại các anh quá, mà thôi cho không đất bếp ; thôi đi ngay ! Đừng cứng cổ ấy nữa mà nhớp cả mắt ! Vâng ạ, chúng con xin về ngay. Đầu bếp nói : Này, thế nào ? hai xe ? không « tên mọi » thì mọi đi trình cảm thật ! - Thôi xuống tôi lạy ông nữa, nhỏ ông sinh-phúc cho. — Ta độ này gặp lúc con đen vận tắng, nên hai xe muốn về đến nhà với vợ con thì cởi ra cho ta cái áo dài thâm và cái khăn này, bằng không thì cho ở nằm ít gân bẻ ; rồi lúc bây giờ hỏi lại không kịp.

Vâng, thầy bảo chúng tôi xin vâng. Thôi tôi cởi áo, bác trật cái khăn ra đưa hầu thầy, rồi về tính toán sau.

Câu chuyện gần êm thì bỗng thấy tiếng giầy sang-đá lộp-cộp : « chả nhà đâu rồ ? » Bếp vội vàng ra chào. « Ấy thầy ơ, vớ được miếng hầu. Sao thấy biết mà đến đây ? — Tôi qua phố trên thấy nào nhiệt, trẻ con xám xịt đứng xem, tưởng là có đám đánh nhau mới xuống. Hai cô đầu bấy giờ vẫn còn nằm trên giường ôm bụng cắn răng mà nhịn cười, bếp bảo áo của bác nhà quê. Còn hai bác thì đương khúm-núm, sắp ra về, chẹt thấy thầy cảnh sát thì dun cẳm cập, mặt tái mét, vội vàng chắp tay đứng nép vào tường, cái mặt xuống đất, không dám ngẩng lên, trông thật là nên thương nên phiền ! Cái cô hè kể lại câu chuyện cho thầy đội nghe. Trước thầy cảnh hỏi lại vẫn các bác mấy câu, sau quay đến hỏi thẳng thầy thân thì hai bác lệch ngắt cả người. hai hàm răng nghiến làm một, thở không ra hơi, nói chẳng ra tiếng nữa ! Thì ra lúc sáng hí-hửng lên tỉnh của bác cũng bỏ quên thẻ ! Thầy đội biết rằng tiền bắt thì không ngẫu gì, bèn quay mặt bảo nói :... Thầy mới đọc đưa lên hớp và cho mỗi bác năm mẩy miếng gân bò. Hai bác kêu van rầm rĩ ; thầy chẳng cho lệ gì mà nỗ sàng nói rằng : Muốn sống muốn tốt thì từng này sẽ nết cái áo ra, thằng kia trật nốt cái khăn ra, và để cả nên lại đây, rồi cút thẳng, kẻo ông cảm bắt được thì bỏ đời ! Hai bác đồng thanh mà : « ấy, chúng con xin vâng », Thế là cái khăn của bác Nhiêu cái áo của bác Xã và hai cái nón đi theo thầy đội nốt ! Trong nhà bếp giờ nào thầy đội, nào hai cô, nào con nhài, nào cậu bếp cười ran như pháo nổ liên thanh. Thực là một việc phải tài ngẫu nhiên quá.

Lại nói chuyện hai bác, đầu bới tóc, mặc áo cánh nâu, chân đi giầy da lộn mõm ngắn, lôi thôi bước chân ra về.

Bỉ được nữ đường hai người mấy hoàn hồn mà than rằng : Thưởng rằng anh em làm lễ khổ sở, quanh năm canh sung chào đón, tưởng số hậm-hực mà ăn để lấy tiền lên tỉnh phung phá một bữa cho thỏa thích, ai ngờ đến nông nỗi này, tất là công toi, vậy phải nhịn đói lại vừa mua thêm một bữa kinh hồn táng đảm nữa. Giá thằng « chó cái » nó không bảy trò thì việc gì nỗi nỗi, bị đăng mồ nào mà tấp-tành ; mà sau sự yên phận mà sau, bất ổ vẫn chuyện nghề bắt ốc ! Nhưng có mất tiền một bận mới biết cái nước đời thật éo-le, chứ mà cứ đo đó ở xã nhà thì người ta sẽ nói truyện lại bảo là bịa... Thôi từ rầy sạch đến già, cứ ăn mãn thời khem-miếng dinh-chung vậy.

Về đến nhà, bác nhiều gái thấy khăn áo của chồng đi đời nhà ma cả rồi, tưởng rằng đã sổ vào đám bạc, tức thì hầm hầm nổi giận, xí vả rủa nhục, kết cục hai vợ chồng lu đà nhau một trận rất kịch-liệt. Cuuyện gia êm đềm, bỗng thấy tiếng bảo xí gọi ngoài ngõ. Bác nhiều gái tưởng là lại đến đó đi đi có bạo nữa liền bảo rằng : Đấy, bố mày lại đến gọi đấy, con mẹ cái vậy đập cho bà đoạn nết đi... Bác Nhiều ta phải ra lệng ra ngõ. Xã liền nắm lấy tay, vừa dun vừa nói : chết thôi bác ơi, nó dẫy-vò tôi khổ quá ! Nó sắt một mực bắt sớm tối nay phải đem được khăn áo về cho nó !...

Anh có việc gì không ? — Cũng rứa ! Bác Nhiều gái chạy ra thấy hai người đương truyện trò tương rằng Xã lại đè chồng mình đi đánh bạc liền xí mắng bác một mẻ rất tàn tệ. Bác Xã giả ở nhà thấy động đến đức ông chồng, dương tức sẵn, tốt ba hốt hải chạy ra, tưởng là chồng số khăn áo cho bác Nhiều mà bảy giờ đòi lại không được, sinh ra chửi nhau, mới nổi tam-bành lục-tặc lên mà chửi lại, thành ra một trận hôn-thiên thổ-địa, thật là tiếng gầm thét sen với tiếng chó sủa, trẻ eo, làm vang trời dậy đất!

Ông trưởng-tuần thấy náo nhiệt, cũng hai lên phu, rắc tà và, đến hỏi đầu đuôi. Bác Nhiều gái giả mồm, thôi ngay rằng nhà Nhiều ga bạc rồi bác áo thác cấy chồng mình. Ông trưởng truyền trói cật cánh khỉ cả bốn tên lại, cắp nọ vào cặp ấy, giải về điểm rồi đành trăng bỏ hội-đồng ra lập biên bản.

Ông chánh-hội nói : Cứ bực là việc quốc-cấm, mà nhứng cả gan dám mở sòng để gá bạc để hỏ thì to gan thực. Hãy bắt phạt mỗi tội đánh nhau mỗi đứa 0$40 để sung quĩ, còn việc này ta không thể tự xử được, mai phải điện chúng lên quan. Sáng hôm sau, khi vào hầu, quan truyền lấy khăn-sung thì hai bác chúng thực khai ; nhưng mỗi đã đến mồm mèo, tài nào mà bịt-bịch cho mình được. Quan lại kiếp thêm cái tội man-trá, vì Xã gái hèm trước khai là nhà Nhiều nhưng có bạc, mà bảy giờ lại chống khai là vì việc lên tỉnh chơi nhà-trò. Thế là hai bác bị tống giam trong lô-cốt để hậu xét. Còn hai bác gái được tạm tha, để về thu xếp đồ « khăn »...

Đêm đầu, hai bác ngồi trong ngục tối, bụng đói, cật rét, nước-nở than vô-thân rằng ;

Cuộc đời nghĩ thực đáo-điên,
Bon sông nỡ để thiệt riêng người lành!

Nghĩ rằng : cái thân đời nắng dầm mưa, gà nửa đời người chưa biết cái chi cái là chơi cả ; thắng nào mắng tấp tỉnh theo đòi, mà bởi chết để lên tỉnh ăn chơi một phen cho thỏa-thích, kẻo cái thân lam-lũ, sẽ đời những cháo cháo rau, bắt chi lụ mầm, ở đời văn-minh mà không biết cái chi chi là văn-minh ở đời cả, nghĩ sống cũng bằng sống thừa, sống chẳng chết đất... Ai ngờ sướng chưa được sướng, lại xảy ra tai nạn bắt kỳ này. Từ nay trở đi, xét giữ phận cũ, đừng có ảo-tưởng đến những chuyện ngũ với tiên. Ấn-mày yên phận ấn-mày, không còn dám mơ-màng đến xôi gấc nữa !... Khi nào chú cai về chợ, lúc lên tỉnh, ta sẽ gửi sâu lạy lên ; lạy yến-sào, lạy nhà-trò, lạy thuốc-phiện cả nắn nữa !.....

Đang thương thay cho hai bác hiền-lành ra ngõ gặp gái.

Chỉ vì hai bác thực thà,
Quanh năm rau rứa xé nhà mỏi thương
Vì bằng yên phận thả thường,
Có đâu chịu khác đoạn trường ấy chi!

Tứ nhân ; Hoàng-quảng-Đức.

Những bài từ đâu, đã in thành sau quyển, nơi bên chữ Pháp, nơi bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223	trang,	bán.	0$50
— II	203	—	—	0 45
Phần thứ nhất. — III bộ I V	159	—	—	0 35
— V và VI	193	—	—	0 45
— VII bộ VIII	310	—	—	0 65
Quyển I	113	—	—	0 25
— II và III	337	—	—	0 80

Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển . . 0$20
Cả bảy quyển gửi 1 lần một giá . . . . 0$70

Câu chuyện phiếm

II

Vợ chồng người hủi

Tối cùng với người thổ trước rười ngựa men suối bắn chim. Con đường đương đi bỗng chia làm hai ngả ; một ngả khuynh vào khu đất rộng chừng năm sáu mẫu tây, cây cỏ rậm tâm, chim kêu là rụng, u nất khí thiêng, như một mảnh đất bỏ hoang, trải bao thỏ lặn ác tà không có bước chân gì lẩy đến. Tôi thúc ngựa đi vào, người đi sau kinh hoảng gọi : « Xin ông lại lại » ngoảnh nhìn bốn phía, chẳng thấy sự gì đáng quan tâm, tôi kèn ngoái cổ lại hỏi duyên cớ người thổ-trước ; người này chỉ lên sái bằng gỗ treo trên sườn núi mà nói ; « Chỗ này là chỗ người hủi đi từ trên chợ nên đi qua ».

Thường người ta nói : « người mắc bệnh hủi là người đã bước qua mả người hủi ». Cái lý thuyết ấy chưa rõ đã là đúng, nhưng cái lý-thuyết ấy chưa rõ đã là không đúng, nên tôi cũng tạm theo ý muốn người thổ-trước mà rẽ sang con đường khác vậy.

Tôi vừa đi, vừa ái ngại thay cho người mắc bệnh nói. Một người mắc bệnh lý, khi sống đã đi đến đường muôn phần, đến khi mắm mắt đi rồi, một nắm sỏ xanh không người thăm viếng. Phong lao cổ lại, vốn bệnh từ xưa vẫn lấy làm khó chữa, cho đến ngày nay y-học đã phát đạt đến cực điểm mà cũng chưa có thuốc chi tuyệt diệu để trị cả, khỏi tuyệt không. Trong từ chứng nan y, bệnh phong vẫn giữ đầu vị đối địch một cách rất xứng đáng với khoa học. Tuy nhiên ông tạo đem những bệnh gớm ghê thả sức loài người cũng may chỉ có số ít mắc phong là chứng khó chữa nhất. Bởi vậy, thoạt mấy người được trông thấy những bộ mặt sần sùi ; chân tay quẹt cụt, mụn rọt thối tha lẫn phải tranh lòng xót xa cho thân phận người khổ. Có phải bệnh hủi là một cái cực hình của ông tạo để bày ra để đối phó với loài người gian ác chăng ? Tiếc thay ! biết bao nhiêu kẻ gian ngoan, tàn ác đã được quyền sạo lộc cả khoái lạc một đời, thế mà biết bao nhiêu người hiền lương trung trực lại thụ cái hình tội độc ấy ! Ta nên thương bọn hủi vì hủi cũng là người như ta, ta càng nên thương hủi nữa vì hủi là những người đã khốn khổ hơn ta. Những người đi mua sanh ở nơi đất khách, lấy sự xa nhà làm buồn rầu đau đớn, nhưng cũng có lúc người sầu vì trong bụng thường chứa chan cái hi-vọng được một ngày trở lại quê hương. Đến như người hủi thì khác, vì cái thân tàn tật, mà gia đình rường bộ, xã-hội rường bộ, trời xanh rường bộ, còn gì là thấm bằng !

Chiều hôm ấy về, tôi vẫn vơ nghĩ ngợi cái chuyện hủi, chợt hỏi người thổ-trước.

— Ở đây có lắm hủi không ? Các ngài cũng có nhà riêng chứa hủi chứ,

— Bệnh hủi ở xứ này không có làm gì có nhà chứa hủi, »

— Bệnh hủi không có sao lại người hủi chết, sao lại có cái nghĩa địa hủi gặp ở giữa đường đi. Người thổ-trước đem sự tích cái nghĩa địa lý kể cho nghe, tôi bèn chép lại, không thay đổi ý tứ người đã kể.

Chúng tôi ở đất này vẫn cho bệnh tật là những cái hình phạt rằng hay nhẹ của ông tạo bày ra để trừng trị tội lỗi người hiểm độc. Bởi vậy, mỗi khi ốm yếu ít có thuốc thang, — người dùng thuốc phần nhiều là những kẻ đã ăn học dưới trung-châu, còn nhất nhất chỉ biết cúng cầu để phật-trời, quỉ lại. Sống là may, chết là tự số, số đã chết, người ta có tài lực gì mà vượt được quyền tạo-hóa. Nghĩ còn lạ gì chồng mặt, rau đầu, sẻ mũi, sởi bọng, những bệnh tật ai ấy không chữa cũng khỏi, hoặng chi người ta đã đỏ, lòng thành kính, tin cậy quỷ thần, lại uống sang thuyền giảm hơn rư ! Ở cái đất phi nhiêu này, ruộng sẩn cày, cấy sẩn kiếm, nếu có lên thương vì phần xa, vẫn thu thái về phần bỏ, cho nên nhiều người quanh năm khỏe mạnh, ít có ốm đau ; đầu có ốm, bệnh cũng xoang. Có thể nói rằng : người sở vị già, khí lực suy mòn nên cây đến cọn nhựa mới có thể tắt hơi. Cái thuyết thường quỷ đến ngày nay đã lỗi thời rồi. Bệnh tật nếu bảo là trời gây nên để ra tai cho kẻ ác, thì người khốn nạn tội sắp kể sự tích cây ác phải là ác đâu mà trời lỡ làm cho người ta mắc bệnh hủi, chúng tôi trước kia vẫn cho là một cái hình nghiêm-khắc nhất ở đời. Đã ngót năm năm nay, hai vợ chồng thầy khóa nghèo kia có một tép nhà tranh ở cuối chợ. Gọi là thầy khóa, vì thầy thường có dạy trẻ con tập đọc, tập viết để độ nhật. Vợ thì bất cứ, hai mặng bán buôn lẫn tảo cũng xoay được bữa no bữa đói. Một năm thấy khóa nghỉ dến bệnh-viện mình, bèn quyết ý bỏ nhà đi sang Châu-thuộc tìm kế sinh nhai. Tháng ngày lần lữa, đất khách một thân, cái cảnh thầy đồ càng thêm quẫn bách. Song le tiền tuy ít, lưỡng rau, thầy cũng đỡ lực để đạt cái chí hướng thầy. Nếu khi ấy thầy trở về, trong tay có tiền trăm bạc vạn, thầy đỗ chỉ lại được khoẻ thêm cái huy-hiệu « anh lại bán giàu » chớ làm gì có được lưu cái phương danh lại hậu thế. Một buổi sáng thầy đương ở trong nhà dạy học, chợt nghe thấy xa xa có tiếng kêu : « Có người hủi ngã xuống nước » thầy chạy vội đến, cái tiếng kêu vẫn lanh lảnh bên tai. Hai ba mươi người đứng bờ sông nhìn anh hủi đương vùng vẫy giữa dòng nước. Khi nhỏ lên lần nghiêm xuống mà ai cũng chỉ khoanh tay chịu phép. Có kẻ lại nói :

— Nó là thằng hủi, nó là thằng hủi !

— Phải nó là thằng hủi, ai còn dám bơi ra mà cứu nó ?

Thương thay anh hủi ! ái ngại thay anh hủi ! Xã-hội thực đã hỏ anh ! Người ngã xuống nước giá mà không hủi, thì nhiên hai ba mươi người kia, kẻ bơi thuyền, người lội nước, xông ra cứu, người không hủi sẽ không chết. Người ngã xuống nước, số phận phải chết, thì vì người lỡ khốn khổ bởi người thường là đã mắc bệnh hủi. Anh hủi ! anh hủi ! Cái số phận anh đã mắc bệnh hủi, cái số phận anh tất phải chết trôi, còn ai là kẻ đoái hoài anh nữa ! Bởi đã ghét anh, anh kêu mà chỉ gọi mà chi. Đáng chết lắm, chết để trút nợ đời, chết để quên cái tội người độc ác.

Thổ tử hồ bi, vật còn biết thương loài cùng giống, huống chi là người ư ! Người gọi là đáng dấu vạn vật là đứng đầu về sự thương tàn trong loài, chớ không phải thương trong phù chăng. Phải người sắp chết kia là người hủi, nhưng hủi cũng là người lại hơn người về sự tàn tật, càng nên cấp cứu mới nhẫm ly chớ. Ta là người không biết bơi, cũng xông ra giữa nước chảy, là một thằng rồ, chết cả mình, chết cả anh hủi. Ta là người không biết bơi đứng thấc thử kêu gọi, mình cũng không có điều gì sau này hối hận. Nhưng ta là người bơi giỏi, chẳng sợ hủi mà không cứu, cái lương tâm sao yên ? Người hủi vì sự lánh huyết của ta mà thiệt mạng, cái mạng người hủi cũng chẳng qui gì cho xã-hội, nhưng thế gian này mất một người khốn nạn là anh hủi kia, thế gian lại sinh ra một người khỏa mạn kể cả ân anh hủi, khốn nạn hơn anh hủi thập bội vì đã có cái giã tâm đã anh hủi đáng lý không chết mà phải chết. Sự thống khổ về phần xác sẽ bao giờ kịp sự thống khổ về phần hồn. Ai giết anh hủi ? Trước tòa án lương tâm, ta phải thú nhận là anh hủi chết vì ta không cứu ; anh hủi chết vì ta không cứu, tức là ta giết anh hủi vậy.

Những cái tư tưởng triển miên ấy rất rẻ giấy, ta ra lời, phí bao nhiêu thời khắc, nhưng mà, chỉ có một chớp mắt, những cái tư tưởng triển miên ấy có thể thấu qua cái máy óc của thầy đồ.

Chỉ một chớp mắt, thầy đồ đương trà trừ lưỡng lự, bỗng hăng hái sốt sắng cởi phăng quần áo nhảy tót xuống nước. Những xúc thịt tự động ra đứng trên bờ, đương lầu đầu, đương le lưỡi, đương giương mắt, đương khoa tay, tưởng thầy đồ có lòng quá cảm, có bụng nghĩa hiệp, lẫn cũng ân phục thầy, nhưng người mặt lại cười thầy là điên cuồng là khờ dại.

Từ ngày thầy khóa vớt được anh hủi lên, từ ngày anh hủi nhờ thầy mà sống, thầy khóa vẫn nghèo như xưa, lại cùng cực hơn xưa. Vì thầy ôm anh hủi, vì thầy cõng anh hủi, thiên hạ sợ thầy, lánh xa thầy như đi lánh xa anh hủi. Tuy bị xã hội rường bộ là phải ; chỉ được một năm thầy cũng mắc lấy bệnh hủi.

Trở lại quê nhà, thầy liền từ bỏ vợ yêu, tìm lấy cái kẻ lẻo lénh trong rừng, lợp một tép nhà tranh định tâm cày cấy lấy ăn như một người ẩn dật. Một hôm người ta thấy hai vợ chồng thầy treo cổ lên xà nhà tự tận. Hai vợ chồng thầy quên ở cái nghĩa địa nói trên kia. Còn lưu lại được một mảnh giấy của thầy để tạo giải :

« Từ ngày tôi trở về quê nhà mắc tật hủi ; anh em làng xóm không nỡ ruồng bỏ vì hiết tôi đã làm cái nghĩa-vụ cứu người nên thụ bệnh. Xã-hội đối với tôi tuy có biệt đãi, nhưng tôi không nỡ để xã-hội vì hiệt đãi mà mang hại về sau. Xã-hội không ruồng bỏ tôi, tôi tự phải ruồng bỏ xã-hội, đi đau đớn lắm thay !

Tôi ẩn dật ở đất này cũng muốn cho qua ngày tháng, tự nghĩ rằng ta không có quyền tự sát, tự-sát là một cách hèn nhát của người định trốn sự phiền não. Thương ôi ! Tôi có thể ruồng bỏ xã-hội, mà không thể nào ruồng bỏ được người vợ thân ái của tôi. Dầu tôi có vạn lần mọi lẽ vợ tôi cứ đến thăm hỏi luôn luôn ; tôi không muốn để vợ tôi gián tiếp truyền nhiễm bệnh hủi cho cái đất mà tự xưa nay chưa hề có bệnh hủi. Tôi cũng không muốn cho vợ tôi ở chung vì không có quyền phép mà cưỡng kháng nhẫn tâm bắt một người khác cùng chịu chung với mình cái bệnh gớm ghê là bệnh hủi. Tôi tự sắt đây để lấp đường đi lại của vợ tôi, không có ý gì khác nữa, »

Hẳn có khóa là người trinh thục, không hiểu ý chồng thấy chồng chết, cũng chết theo.

Đáng khen thay là người nghĩa hiệp !
Đáng khinh thay là người tiết phụ !

Tôi thuật lại câu chuyện này xong mấy lời kết thúc. Có người thấy kẻ mà lắm xin tôi nói ; « chớ nên cho nó, bảo nó đi, làm điều bạo ác hay tổ tiên nó đã tích lấy những sự bất thường nên trời bắt tàn tật để răn đe.

Phải là người vô học thức, vô lương tâm mới có cái tư tưởng thiển-lậu ấy. Ta đã nói ở trên, hiết bao nhiêu kẻ ác vẫn được vinh hoa phú quý một đời, hiết bao nhiêu kẻ thiện vẫn chịu bần bách tàn tật chung kiếp. Cái vinh hoa phú quý, cái bần bách tàn tật không phải là những vật để đo lường ai sướng khổ đâu, Sướng hay khổ, chỉ đợi lúc sắp từ trần, chỉ đợi đến phút nhắm mắt đối với lương tâm, mới phát hiện ra ngoài một cách tỏ ràng được.

Bệnh hủi chưa bầu là một bệnh ghê tởm hơn hết, ghê tởm hơn hết là cái bệnh hèn nhát của kẻ thấy người mắc nạn chỉ biết khoanh tay.

Đối ba mươi năm nữa khoa-học sẽ phát minh được thuốc chữa tiệt bệnh phong, chỉ có cái bệnh hèn nhát là thuốc có dễ lâu mà người mắc vẫn mắc. Muôn đời về sau, cái bệnh ấy vẫn còn lưu truyền mãi mãi.

Trần-lê-Hòa

Các việc linh trưng và đấu giá

Ngày 21 décembre 1926 hồi 10 giờ. — Tại sở Binh-lương (Intendance) Haiphong đấu giá mua 700.000 litres rượu vang đỏ (chia làm 9 lô).

Ngày 24 décembre 1926 hồi 10 giờ đấu giá mua than cho sở Hàng-hải (Service Maritime) trong năm 1927.

Ký quĩ tạm 1000 $ 00

Đến ngày 10 janvier 1927 hồi 16 giờ tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà sát sinh cho tỉnh Hà-đông.

Việc làm đáng 11 952 $ 28.
Ký quĩ tạm 200 $ 00.

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài. Rừng Phố-vị. Rừng Hồ-ương)
Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
ĐIỆN THOẠI SỐ 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẢ-CƯƠNG, tối có thông có cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có cường tại Đáp-cầu, Yên-viên, Đồ-xá.

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

MỖI DÒNG CHỮ 0 $ 10 MỘT LẦN

Bản-quán mở ra mục này, cốt để giúp các bạn đọc báo, cần mua-bán đổi-chác thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đáng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua-bán thứ gì, cứ xem ở lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, lẻ tính cho các ngài không mua báo đông-niên, còn ngài nào mua báo đông-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi cho bản-quán cái giấy cam-kết, bản-quán xin tính rất xuống 0 p. 08 một dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ, Hỏi tại M. Ng.-văn-Toản, 61, phố hàng Bông, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Vì đi xa mà bán : một cái villa có đồ đạc, có đủ các nhà phụ ở giữa Đồ-sơn. Xây bằng Ciment, đá và gạch. Lợp ngói tây. Trông ra bể và miền chung quanh đầy tiện nghi. Có dường đi riêng. Có 2.300 thước ngoại giá lại còn một miếng đất bên cạnh tòa nhà có 250 thước vuông để làm chỗ để ô-tô. Người muốn mua giá dân cũng được. Giá 4.000 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.925

Muốn bán một cái nhà có vườn rộng một nghìn một chăm thước vuông 1.100m2) ở phố Quan-thánh, số nhà 59, Hanoi.

Ai có muốn mua thì xin hỏi tại 43, phố hàng Giấy. 5.964

Xe ô-tô
(Automobiles)

MỘT DỊP TỐT

Vì thừa nên muốn bán bớt một cái ô-tô hiệu Peugeot 10 mã-lực, 5 chỗ ngồi, có đủ các đồ phụ. Ai muốn mua đến hỏi tại nhà báo. 5.899

Vì đi xa nên bán : Auto 10 c.v. *Rolland Pilain* chạy thật tốt. Từ khi mua chưa hề chữa qua. Có đủ cả áo xe và nhiều đồ phụ. Đèn secours mạ kền thật sáng. Người muốn mua giá dân cũng được. Giá 1.200 đồng. Hỏi tại nhà báo. 5.924

Bán ô-tô « Saimson » 10 mã-lực, kiểu xe thượng-hạng. Còn mới. Thiệt là một dịp tốt. Hỏi tại nhà báo. 5.942

Muốn bán một cái xe ô-tô « Peugeot » 10 mã-lực, kiểu thượng hạng. Mới chạy có 12.000 km. máy móc rất tốt, vai bọc đệm rất mới. Rất nhiều đồ phụ.
Hỏi tại : 110, Jules Ferry, Hanoi. 5.946

Muốn bán một cái xe ô-tô « Citroën » kiểu đi chơi, 4 chỗ ngồi, 8 mã-lực. Còn tốt lắm, giá 900 đồng.
Hỏi tại nhà Trung-Pháp ngân-hàng, Haiphong. 5.971

Xe đạp, xe mô-tô
(Vélos, motos)

Vì đi xa muốn bán cái xe đạp hiệu « Peugeot » hỏi tại bản-quán, sáng 7 giờ đến 11 giờ ; chiều 2 giờ đến 6 giờ. 5.941

Súng và chó săn
(Chasse)

Muốn mua một khẩu súng săn « Verney Carron » calibre 20. Hỏi tại nhà-báo. 5.766

Mách vẽ
(Divers)

Muốn mua một phó tự-vị cũ « ROUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đáng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi. 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Muốn mua
(Désirés)

Muốn mua tu gương dựng quần-áo, tủ kính dựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo. 5.891

Tôi có đứa em gái lên 8 tuổi, tên là Năng, lạc mất từ trưa hôm mồng ba tháng một này mà chưa tìm thấy. Người nó hơi thấp và dáp ; trên đầu có sẹo ; tóc để quả dào và cun-cút ; tai đeo khuyên bạc ; mình mặc áo khách nâu và quần lảng thâm.

Ông bà nào thấy nó ở đâu xin làm phúc mách bảo cho, tôi xin có nhời minh tạ.

Nay kính-cáo.
Vũ-thị-Chin.
Ở số nhà 21, Phố chợ Con, Haiphong.
(21, Boulevard Sadi-Carnot, Haiphong).
5.975.

Lật vật
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán. 5.809

MUỐN BÁN :

3 collimateurs ; 1 grand nivesu d'eau, 2 boussoles d'arpenteur ; 1 mire.

Hỏi ông GRENÉS, ở số nhà 3, phố Jauréguiberry, Hanoi. 5.930

BƯU-ĐIỆN TÂN LỆ

Rất cần cho các nhà thương-mại.
Giá bán : 0 $ 60
Hỏi tại M. Lương, guichet P.T.T. Hanoi. 5.977

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài quyết-báo rằng : nhẽm những số tiền quá hai hào (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng mãng-đa (mandats-postes) ; chớ dùng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem giản thư (timbres-postes), từ thứ 0 f. 10 (0 $ 04) trở xuống ; chớ dùng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

Số 2

TÂY-DU

NGUYÊN-BỈ-MỤC dịch thuật

Đàn khỉ rú lên một tiếng, rồi cùng nhau nhảy nhót, thuận theo bên khe nước mà đi, thì thấy một chỗ nước suối phát ra, chảy thành cái thác, trông như tấm vải giải vậy.

Đàn khỉ cùng vỗ tay mà khen ngợi rằng :

— Thú nhỉ ! Đẹp nhỉ ! Ai có thể nhảy qua chỗ này lên đến đầu nguồn mà không xây-xát mình - mẩy thì bọn chúng ta đây xin bái phục và tôn làm chủa.

Đàn khỉ reo lên mấy tiếng như thế thì bỗng thấy trong bọn có một con nhảy ra, tức là con *Thạch hầu*. *Thạch hầu* quát to lên rằng :

— Để ta nhảy cho mà xem !

Con *Thạch - hầu* nhắm mắt chúm chúm, nhảy vét một cái, qua chỗ nước thác đang chảy, rồi mở mắt quay đầu lại nhìn, thành ra chỗ ấy không nước mà có một cái tấm bằng đá cả. Dưới cái nước chảy luồn các kẽ đá.

Con *Thạch-hầu* lại nhảy lên trên cái đứng nhìn thì thấy phong - cảnh trông rất đẹp mắt, tự-hồ một chỗ có hay vậy.

Con *Thạch-hầu* thấy nhẹt hải lâu, lại đi xem hai phía bên cầu thì thấy có một tấm đá trên khắc mấy chữ rằng : « *Hoa-quả sơn-phúc địa, Thủy-liêm-động động-thiên* »

Con *Thạch hầu* mừng - rỡ bèn vào cho xiết, lại nhắm mắt chúm chúm nhảy qua chỗ nước thác trở về, rồi cười khúc-khích mà rằng :

— May quá ! may quá !

Đàn khỉ xám lại mà hỏi rằng :

— Thế nào ? Bên trong có những gì ? Nước sâu độ bao nhiêu ?

Thạch-hầu nói :

— Không có nước ! không có nước !

Con *Thạch-hầu* nói dẫu hão qua. Nghĩa nhân bên trong, thật là một tòa nhà thiên-tạo địa-thiết vậy.

Đàn khỉ dẫu nói :

— Thế nào mà lại bảo là một tòa nhà ?

Thạch-hầu cười mà rằng :

— Ngọn nước này là tự trong khe đá chảy qua dưới gầm cầu mà ra, thành ra lấp mất cửa vào. Bên cầu có cây cỏ đá sẵn-sàng. Một tòa hang đá, trông như cái phòng, trong phòng có nồi, có bếp, có bát, có chộn, có niêu, có ghế toàn bằng đá cả. Khoảng giữa có một tấm đá, trên có mấy chữ rằng : « *Hoa-quả sơn-phúc-địa, Thủy liêm động động-thiên* » thật là một chỗ chúng ta có thể nương thân được. Hay là bọn chúng ta cùng kéo vào đấy ở, cho được chốn thanh nhàn.

Đàn khỉ nghe nói, đều hớn-hở vui-mừng mà rằng :

- Mĩ nhảy vào trước, rồi đưa bọn chúng ta vào.

Thạch-hầu lại nhắm mắt chúm chúm nhảy qua trước, rồi cả đàn khỉ cùng nhảy theo sau. Nhảy qua đến trong vào đến chỗ hang núi ấy, con thì bưng chậu, con thì xoay bát, con thì giẻ lấp, con thì tranh giường, đua nhau mà vẫn đi dịch lại, thật quả hợp với cái tính nào - mẫu liền-lẩu của loài khỉ, không lúc nào ngồi yên đứng yên, chỉ mặn-mang quay-suông cho đến bao giờ tinh-thần một nhoài ra thì hãy giờ mới chịu thôi vậy.

Con *Thạch-hầu* nghiễm-nhiên ngồi trên mà bảo đàn khỉ rằng :

— Này các chú ơi ! Điều tin-thực là một điều rất quí báu. Nếu không giữ được tin-thực thì chẳng còn ra giống gì ! Vừa rồi, các chú nói hễ ai tài giỏi ra ấy qua được chỗ nước thác, rồi lại nhảy ra, mà không xây-xát mình mẩy thì các chú xin bái phục làm thầy. Nay ta tìm ra cái động này khiến cho chú có chỗ mà ngả yên giấc, được hưởng cái sung sướng nhà rộng cửa cao sao các chú không bái-phục ta làm chúa đi !

Đàn khỉ nghe nói, tức thì chắp tay vái lạy, cùng nhau tung-hô « *Thiên tuế đại-vương* ! » Từ bấy giờ con *Thạch hầu* lên ngôi vua, vậy phải kiêng không dám nói đến chữ *Thạch* mà kêu là *Mỹ hầu-vương*.

Mỹ hầu vương đem các loài *Viên-hầu*, *Nễ hầu* và *Mã hầu*, vân vân (tức là đàn khỉ vừa nói ở trên) mà chia ra làm quân thần tá-sứ. Ban ngày dong chơi trên ngọn núi, tối đến lại về ngủ trong động, không học các loài phi cầm, mà cũng không theo các loài tẩu thú. Thật quả là triền-điện riêng một góc trời, hưởng sự an-phú tôn-vinh kể hàng hai ba trăm năm như thế.

Một hôm, *Mỹ hầu-vương* cùng đàn khỉ ngồi tiệc, bỗng sa nước mắt khóc. Đàn khỉ vội vàng sợp lạy mà tâu rằng :

— Chẳng hay vì cớ chi mà hôm nay đại-vương lại có ý phiền-não như vậy ?

Mỹ-hầu vương phán rằng :

— Ngày nay ta dẫu đang lâu vui-vẻ, nhưng ngại có một phút lo ra, cho nên bỗng sinh phiền não.

Đàn khỉ lại cười mà tâu rằng :

— Đại-vương cùng bọn chúng tôi ở chỗ tiên-sơn phúc địa, cỏ động thiên-châu này, không ai hề buộc, tha hồ tự-do thì thật là một cái phúc vô-lượng, còn lo nghĩ về điều gì ?

Mỹ-hầu-vương nói :

— Ngày nay ta ở đây, dẫu chẳng pháp luật nào cai quản được ta, các loài cầm thú cũng không hề dám trêu ghẹo, nhưng chỉ lo sau này tuổi già sức yếu, trong cõi sô-mệnh huyền-bí kia có vua *Diêm-vương* cầm quyền, bấy giờ bắt ta phải chết, hà chẳng uổng phí mất cái công ta đi giáng-sinh ở trên cõi đời mà không được sum-họp dài lâu ru !

Đàn khỉ nghe nói, con nào cũng buồn mặt khóc, lấy sự sống nhất bất thường lấy làm lo sự. Bỗng thấy trong ban-bộ có một con *Thông-tý viên-hầu* (con vượn dài tay) nhảy ra, cất cao tiếng lên mà tâu rằng :

Đại - vương bất lo xa như thế, chính là vì cái đạo-tâm đã khai-phát đó. Hiện nay trong năm loài chỉ có ba hạng là không phải chịu cái quyền cai-quản của vua *Diêm vương*, tức là *Phật*, *Tiên* và *Thần-Thánh*. Ba hạng ấy tránh khỏi được kiếp luân - hồi, không sinh không diệt, cùng trời đất dẫu lâu.

Mỹ-hầu-vương nói :

— Ba hạng ấy ở chỗ nào ?

Thông-tý-viên-hầu nói :

— Ba hạng ấy thường hay ở những nơi Diêm-phù thế-giới, tổ-động tiên-sơn.

Mỹ-hầu-vương mừng-rỡ mà phán rằng :

— Sáng mai ta sẽ từ-giã các người mà đi vào đó khắp nơi bèn trời góc bể, sẽ tìm cho đến chỗ ba hạng kỳ ở ; học lấy cái phép trường sinh bất lão, để mà tránh khỏi cái tai nạn của vua *Diêm-vương* kia.

Đàn khỉ đều vỗ tay ra-tung mà rằng :

— Nếu vậy hay ! Nếu vậy hay ! Sáng mai chúng ta trèo núi đi lấy các thứ hoa quả đem về mở một tiệc đại-yến để tiễn tổng đại-vương.

Ngày hôm sau, đàn khỉ leo-trèo ngọn núi ; đi lấy những quả ngon vật lạ đem về trong động để mở một tiệc đại-yến, các vị sơn-hầu thấy lục lại ở trước mặt. Bàn đã, ghế đã, trần-thiết một cách rất long trọng.

Đàn khỉ tôn *Mỹ-hầu-vương* ngồi trên, rồi sắt theo thứ tự, mỗi con đều lần lượt vào mà dâng rượu dâng quả. Ngày hôm ấy, chúng nhau nâng một bữa rượu thật say.

Qua ngày hôm sau, *Mỹ-hầu-vương* dậy sớm, đi bẻ các cành thông khô, gấp một cái bè, lấy dây trảo làm sào, rồi một mình nhảy lên trên bè, gia sức bơi đẩy.

Cái bè ấy cứ lênh-đênh trôi nổi ở trong lân sông to bể lớn, thúc chiếm gió mà đi, đi sang *Nam-chiêm-bộ-châu* địa giới.

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
Máy mỏ-neo,
15 nhân-kính
Mới có bán
ở chính hiệu
BẢO-KHÊ
Giá..... 11$50
Bán tại hiệu:
A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

Cải-lương Hí-viện
Rạp hát mới
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Nay mai sẽ diễn
TÁI-SINH-DUYÊN
Hát chèo cải-lương
Nguyễn-đình-Nghị soạn

Thu nửa tiền
Tối thứ năm 16 Décembre
LỐI TÌNH QUANH QUẦN
(TRẬN CƯỜI)
Tả cảnh một ả làm mối tối năm không, có tâm nỗi quanh quẩn rất buồn cười.
Tối thứ sáu và thứ bảy 17, 18 Décembre
TÁI-SINH DUYÊN
Hồi xa kim-tiền
Chèo cải-lương đặc-biệt
Nguyễn-đình-Nghị soạn
Soạn giả này chính là người đã soạn ra các Trận cười, Oan bà Thị-kính và Nữ tú-tài đều được các quí-khách ngợi khen.
Diễn từ hồi Lưu-khuê-Bích tham mê sắc đẹp đến hồi tha Giang-tiến-Hi.
Tối chủ-nhật 19 Décembre
CỨU-THIÊN HUYỀN NỮ
Một bà thương đẳng tối anh-linh cai quản tất cả đàn bà ở thế gian.
Có múa bài-bông, hát chèo.
Hội-đồng Quản-trị hội Cải-lương-hí-viện có nhời bá cáo để biết-qui hội-viên biết rằng: vốn hội bây giờ định tăng lên là 15000 $ 00 và đến 1er Janvier 1927 thì thu tiền.

NHÀ BÁ-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc:
ABLENNOL
là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất: Santalol chất: Salol và chất: Urosformine
Giá 1$80 một hộp

NHẢY DỊP BẮC CAO
Không đâu có hàng rẻ bằng
Bắn tôi vừa mới nhận được ở bên Tây gửi sang những mẫu hàng sau này. Giấy nỉ tốt để khâu bao, rộng là các thứ. Bao gạo Xy-lô-ch, rộng 75m, bao cỡ, bao nhỏ, đều có cả. Nhận tới lại có bao các thứ Nước Mắm, Sáp Thơm và Bột Mỳ hiệu « EDAC », nhân dịp giá tiền bọc tây cao, cho nên tôi mua được những thứ hàng trên hết sức rẻ tiền. Bao giấy nỉ đựng gạo cỡ 1 ki lô, vậy bao giờ được hàng sẽ xin báo cho quí-khách biết để đến lấy. Telephone chính tôi gửi hàng ở bến nhưng có bán nhiều ra ngoài nên có thể gửi hàng ra ngay, bến nào cần mua nhiều tôi xin giảm giá. Nhà hàng ở số 40 phố Hàng Bồ Hanoi.
GỐC-LONG.

SAN-NHIÊN-ĐÀI
Vốn bản-hội 8800 $00 định tăng lên 12000 $00. Gọi thêm 125 cổ-phần, mỗi cổ-phần 25 $ 00, đóng làm ba kỳ. Ngài nào mua cổ-phần xin hỏi tại rạp hát.

Mấy tối hát đặc-biệt:
Sắp sửa có ba phường hát diễn tại bản-rạp:
là: Phường chèo cổ,
Phường cải-lương
Phường tuồng.
Hiện đương luyện-tập toàn vở hát mới, hôm nào diễn, sẽ kính-cáo các qui-khách biết.
Tối thứ năm 16 Décembre 1926
TIỀN VẠN LỊCH
(Chúc cậu tạo)
Có vai kép vừa ngu vừa dốt mà làm đến chức cậu-tạo, không ông quan to nào dám hỏi kiện đến cậu, rất vui rất buồn cười.
Tối thứ sáu 17 Décembre 1926
LONG HỔ CHẠNH CẦU
Có cảnh công-chúa kén chồng nhiều vai bông lơn và vai thầy tướng nói lắm câu lý-thú mà buồn cười.
Tối thứ bảy 18 Décembre 1926
GIÁO PHỤ VÔ TÌNH
(Sự tích ông Trang-chu)
Thương thay cho kẻ quạt mồ, thẹn thay cho kẻ lấy vỏ đập sáng.
3006

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ năm giờ sáng.

NHÀ BÁ-CHUÔNG
Tức là hiệu Bào-chế MONTES
54, Phố Paul-Bert, Hanoi
Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:
Peptonate de fer MONTES
Trước mỗi bữa cơm chính nửa giờ.
Giá tiền 0$80

VỆ-SINH-BÁO
Direction: 59 Rue Paul-Bert — Hanoi — Téléphone N° 96
Tòa báo VỆ-SINH đến nay đã nhận được ngót một vạn bức thư xin gửi cho báo biếu không. Vậy chỉ nay mai là hết số báo biếu không và Báo-quán không nhận giấy xin nữa. Vậy ngài nào còn chưa gửi tên đến thì nên kịp gửi, kẻo muộn.
Nay làm sổ mới, vậy ngài nào xưa nay bản nhận được báo, cũng cứ viết thư về cho thì mới có tên, và sau mới còn có báo biếu gửi đến.
Cho tiện việc vào sổ, xin các ngài viết thư thật vắn-tắt, và cốt nhất là biên tên và chỗ ở cho rõ.
Ở góc bức thư, xin để to tên tỉnh các ngài ở vào nữa, để khi đến nơi, xếp ngay thư tỉnh nào vào tỉnh ấy cho tiện.
Vệ-SINH-BÁO
3007

POSTES RECETTE AUXILIAIRE HANOI B.

Sở Bưu điện phố hàng Bồ Hanoi

Hòm bỏ thư của sở giấy thép phố hàng Bồ mỗi ngày 7 chuyến lấy thơ. Những thơ tư bỏ vào hộp ấy sẽ được đi rất nhanh chóng.
Ở đây có bán cả các thứ tem, giấy tin chỉ, nhận thơ recommandée, bán và phát những Mandat Tây và Mandat Đông-pháp.
Các ngài có cần nói điều gì xin cứ đến đấy lúc nào cũng có người chực tiếp.

Việc làm đồ Hải-Sâu — Sở Trị-thủy (Service Hydraulique), nhận giấy lĩnh trung-kỳ là chỗ đê vỡ Hạ-miêu (Thái-bình) và bồi thêm mấy đoạn đê nữa. Giấy xin lĩnh trung nhận cho đến ngày 20 décembre.
Ai muốn lĩnh trung có thể đến xem điều-lệ tại sở Hydraulique, sáng từ 8 đến 11 giờ, chiều từ 14 đến 17 giờ, trừ chủ-nhật không kể.

Cuộc hát cải-lương của hội nhạc Tri hóa. — Đến tối hôm thứ sáu 17 décembre 1926 hội Trí-hóa mở một cuộc hát diễn về « Tình nạn trọng, nghĩa nạn khinh » tại rạp Quảng-lục để lấy tiền giúp dân bị lụt.
Giá chỗ ngồi như sau này:
Trên gác: 2$00, 1$00, 0$50
Dưới nhà: 1.00, 0.50, 0.30

Ngạch thừa-phái. — M. Nguyễn-thúc-Đạt, thừa-phái phủ Phú bình, (Thái-nguyên), nay đổi đi chân Quyền-hạnh (Lai-châu).
M. Lê-duy-Bá, thừa-phái châu Quỳnh nhai, nay đổi đi Cao-bằng.
M. Nguyễn-bá-Quan, thừa-phái Cao-bằng, nay đổi đi Phú-bình.

Đem lên đồn-điền Trí-cử. — Các trẻ có tên sau này, không có tư-cách thích, không có nghề-nghiệp sinh-nhai, vậy đều đem lên đồn-điền Trí-cử cho đến lúc trưởng-thành:
Nguyễn-văn-Thái, Trần-văn-Định 12 tuổi, Nguyễn-văn-Miah, Nguyễn-Khoa 14 tuổi; Nguyễn xuân-Gia 25 tuổi.

Lại một người bị ăn nợ. — Lại một người nữa là Lưu-thị-Ich, ở phố Tien-tsin mắc ăn nợ bị sở mật-thám bắt giao cho thừa-phát-lại truy-tố.

Kẻ cắp trên xe lửa. — Hồi 6 giờ chiều hôm qua, một người lính khố xanh đi xe hỏa ở Lao-bay về, đang ngủ gật, bị có một đứa trẻ tay vào túi móc lấy 2 đồng bạc người lính nắm ngay lấy tay đứa ăn cắp, nhưng chỉ còn 1 đồng rưỡi. Rồi hai bên cãi nhau mãi, sau gặp người Tây sát vế bảo đưa thằng ăn cắp ấy về sở cảnh sát Hanoi. Đến lúc ấp tên là Trần-văn-Sôi, khai làm nghề thợ cạo ở Mỹ-nội thôi. Kỳ thực chỉ đi móc túi hành khách trên xe lửa.

Mất cắp hay ăn cắp? — Tên Phạm-trọng-Duật là người thu tiền cho hiệu Hưng-ký, trước có trình cảm là mất trộm 1481 $50 của hiệu ấy, thì nay lại bị sở mật-thám bắt giam để xét rõi vì có ý ngờ cho người ấy giả ra việc ăn cắp.

Các tin vặt. — MM. Mỹ-ký bán kim-hoàn ở hàng Bạng, bị kẻ trộm lấy mất mấy cái đồ đồng và quần áo đáng 15$50; Hồ như-Tiếp cai nhãu-khoán kiện một người lấy bắt mất mình ký giấy và lấy đồ đạc; Một người Tây kiện một người là Sinh ăn cắp mất trăm đồng.
Những việc ấy sở mật-thám đã cho xét hỏi.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc đua ngựa. — Đến chủ-nhật 19 décembre này, ở Haiphòng sẽ có cuộc đua ngựa là lần thứ ba.

Việc hầu cử. — Bản báo tiếp được bài sau này:
Kỳ bầu-sử hội-viên thành-phố 12 décembre vừa rồi, có ông Nguyễn-v-Tiếp và ông Ngô-huy-Ban làm việc Nhà-nước ra ứng-cử. Tuy sô-động một cách rất đường-hoàng, mà mỗi ông cũng được mấy chục phiếu, dẫu là phiếu kém, song thực có giá-trị hơn những phiếu được bằng cách khác.
Nghe đâu đến kỳ bầu sau này hai ông ấy không ra ứng cử nữa.
H.lai cảo.

LẠNG-SƠN

Ông con quí hóa! — Mới đây có một thầy kia ở tỉnh ta khi trước cũng xuất thân ở trường Cao-đẳng hiện tòng sự một tỉnh to đường xuôi, không biết thầy cần tiền làm gì mà đánh giây thép về xin cha mẹ. Cha chậm gửi cho, thầy đánh ngay giây thép về nói dối là chết rồi. Bố mẹ được tin, chưa rõ câu chuyện thực hư thế nào, khóc lóc buồn bã. Cơm chẳng buồn ăn, đứng ngồi thấp thỏm. Ông bố vội thu xếp về xem sao, thì ra ông con chỉ vì chậm nhận được tiền mà dọa cha mẹ đến thế. Gớm! Ông con quí hóa nhỉ?
Hoa Khôi Thị

BẮN-YÊN-NHAN (Hưng-yên)

Cải-lương hương-chính. — Việc cải-lương hương-chính là việc giúp ở dân làng, chúng tôi tuy học chưa được rộng xa, tư-tưởng hãy còn hẹp-hòi, duy lấy lương-tâm đối với chức-vụ, đem nhiệt-thành đối với lương-tâm, cũng gắp sự khó-khăn sống là kiên-nhẫn. Ngặt vì đồng bạn kẻ hiểu người không, nên có nhiều điều ngăn trở. Số là hội-đồng làng Yên-nhân chúng tôi, vì có bốn năm người không hiểu chữ quốc-ngữ, tinh nghị sự chi thì không được phát-minh, hiện đã trình quan bản-hạt về xét sổ. Ngày 21 tháng mười ta, vào hồi 8 giờ sáng, quan trợ-tá phủ tới về đình làng tôi xét việc lý, thì viên chánh hội có thông-báo dân làng thượng hạ ra đông cả, khi lý trên quan dưới dân cùng chi-trích những phái chi thu, thì xét ra phải thu đã số tiền nộp không thiếu khoản gì, phải chi có tên ký lĩnh rõ ràng, mà công việc làm, dẫu có biên-bản ký tên thỏa thuận thực là minh bạch, không có gian-lận khoản gì. Khi xét xong rồi, quan trợ làm biên-bản cho đôi bên, rồi để về phủ. Thế mà thấy ở báo *Khai-hóa* có ông X đăng báo ngày hôm 3 tháng chạp năm 1926, nói chánh-hội làm việc không công bằng, và gian lận hà-hiếp dân em, lời nói lý thực là nói sai. Không phải thế đâu, cảo là ông X. vào đứng nghe phải chỗ, cho nên chưa hiểu được đầu đuôi việ ấy, từ rày ông X chớ nên nói qua như thế vậy.
Hương-hội Yên-nhân lai cảo.

PHÚ-LÝ

Lại thêm một bệnh nữa. — Vì bọn Duy-tiên và Nam-xang mới đây lại phát bệnh. «Sưng màng óc» Bệnh này có 5 lại còn nguy hiểm hơn bệnh dịch tả nhiều.
Người bệnh trước hết thấy đau đầu rồi thấy tê dại một cái gân ở cổ. Chỉ trong mấy giờ đồng hồ là có thể chết. Thần dịch-tả còn đương ra tay tàn sát, kẻ lấp các vùng mà quê. Lác đác không còn là không người mắc bệnh ngay ở thành phố cũng vậy. Không ngày nào là ngày không có người chết, có ngày đến hai ba người. Ôi! thảy lạo vừa qua, dịch tả lại đến, ông trời xanh định nại dân ta chăng! Nàng xét ra cho cùng, thì có trời mà cũng tại ta nữa. Bệnh dịch-tả sở-dĩ mỗi ngày lại mỗi lan rộng ra mãi thế này, nguyên do cũng bởi người phần nhiều cứ giữ cái thói tin xằng và tinh cẩu thả. Tin ở những câu tội ai trời bỏ là » mà không tin và những cách đề phòng. Kai có một người mắc bệnh, thì trước hết sẽ cần điểm đề chạy chữa kẻo cẩu, hoặc ở chỗ nọ trốn đi chỗ kia. Ở nơi này chạy đi nơi khác. Đến khi chết rồi cũng vậy, càng bắt đầu đi mấy phải trình báo; chứ trên dấu được cứ trên không trốn dấu được thì cũng đem quăng sông bỏ bậy. Ngay như hôm mới đây, ở sang Châu-giang thấy có một cái thuyền đan buồng trôi, xem ra thì ra trong thuyền có một ông lão chết về bệnh dịch. Không biết quê quán ở đâu mà cũng không biết chết từ bao giờ, vì trong mình không thấy có thể tây thân, trông người thì vào độ ngoài 60 tuổi. Như vậy thì trách nào mà bệnh dịch chẳng một ngày một lan rộng mãi ra. Thiết tưởng quan trên nên nhắc lại cho dân lý, biết dâu có bệnh thì lập tức phải trình ngay, nếu ẩn lạo hay là chậm trễ, thì dân lý phải cách chức, mà sự cấm thì phải trừng phạt một cách rất nghiêm, còn ở thành phố thì sẽ cắm nên đi khám xét từng nhà, nếu nhà nào không quét vôi hay để bẩn rác thì cũng phạt như hơn mọi ngày như vậy thì cái bệnh ghê gớm này mới mong có một ngày trừ tiệt đi được.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Tôi tôi là Nguyễn-thị-Nga, buôn bán ở phố hàng Đào số nhà 22 có lời bá cáo để các ông các bà biết cho rằng chồng tôi tên là Bùi-thuy-Đông hay chơi bời cờ bạc, vậy từ rày trở đi xin các ông các bà đừng cho vay mượn gì cả, tôi không nhận giả những nợ ấy.
Ngày 16 Décembre 1926
Nguyễn-thị-Nga

Tại hiệu CHARMEUSE
Phố Liên-trì, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)
Vừa mới sang những hàng sau này: Quần áo mặc trong nhà đẹp lắm; — Áo sơ-mi thật đẹp đủ các mùi, cổ với áo thật xứng nhau; — Khăn chùm bằng len; — Đồ vặt để làm quà; đồ trẻ con chơi; — Quần áo các cô các cậu bé; — Khăn buộc cổ (ca-vạt); — Giầy hở gót bằng phớt để ai trong nhà; — Chai thermos; — Chiếc và giấy viết thư; — Plaque St. Christophe để cho các xe ô-tô khỏi mắc nạn, vân vân...
3064

SÁCH MỚI XUẤT BẢN
LA COMPOSITION FRANÇAISE
aux examens franco-annamites
của M. L. HOULLIER
Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam
Bán tại nhà in bản-quán
Giá mỗi quyển . . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12
Ai ở xa xin viết thư về cho
ông Đội-xuân-Thành
61 — 63, Rue de Colon — Hanoi

MỚI XUẤT BẢN:
SƠ-HỌC ĐỊA-DƯ
Đông-Pháp — Bắc-kỳ
Trung-kỳ — Nam-kỳ
Dùng trong các lớp Sơ-đẳng các trường Pháp-Việt và nhất là cho học-trò đi thi bằng Sơ-đẳng yếu-lược
PHẠM-HUY-LỤC Soạn
Có địa-đồ Đông-pháp toàn-thể và địa-đồ riêng từng xứ
Giá bán: 0$50 — Tiền cước: 0$20
Bán tại bản-quán và các hãng sách

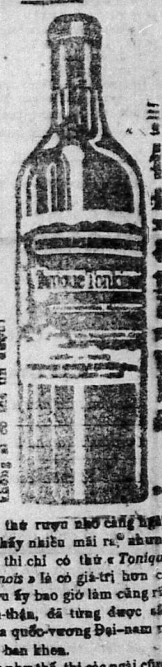
ĐÃ XUẤT BẢN RỒI:
«NHỮNG KẺ KHỐN NẠN»
(LES MISÉRABLES)
Soạn giả: Victor Hugo
Dịch-giả: Nguyễn-văn-Vĩnh
VĂN PHÁP VÀ VĂN QUỐC-NGỮ ĐỐI NHAU
GIÁ BÁN: Phần thứ nhất, quyển thứ 1, mỗi quyển. 0$50
— — — 2, — . 0.45
— — — 3-4, — . 0.85
— — — 5-6, — . 0.45
— — — 7-8, — . 0.65
Phần thứ hai, quyển thứ 1, — . 0.45
— — — 2-3, — . 0.50
Tiền cước gửi Recommandé, mỗi quyển. . . . 0.20
— — — *cả 7 quyển gói làm một.* 0.70
(Quyển thứ ba và thứ tư, phần thứ nhất đóng nhập một.
— năm — sáu —
— bảy — tám —
— hai — ba, phần thứ hai —

Dépuratif Ribal
Thuốc tẩy huyết và tiêu độc
Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.
Giá tiền: 1$80

Pommade Ribal
Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.
Giá tiền: 0$80
Bán tại hiệu Bào-chế
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

PHÁO VIỆT NAM!!!
Hiệu Trịnh-xuân-Nghĩa 7 Rue du Chanvre, Hanoi.
Có bán buôn và bán lẻ:
Pháo Việt-Nam kêu lắm
Giá bán hạ hơn các nơi

Rượu bổ-đào:
TONIQUE TONKINOIS
Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo bình-nghiệm ta ra đây, chớ không như có mấy thứ thuốc vẽ chứng bệnh là, làm tràn-cười cho bai-con và người có tri khôn không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nhỏ cũng hay cũng thấy nhiều mãi rồi, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam ta Ai-lao ban khen.
Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.
Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, chỗ nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ: 2$25 một chai lớn; từ sáu chai giờ lên sẽ trừ hoa hồng, tùy theo nhiều ít.*
Bán-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, tại kẻ những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu chợ tinh-chất người bản-xứ.
Bào-chế MONTES
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI
Xin xem kỹ các cửa hàng bán thuốc trong thành phố, kẻo lầm.

NGẬM MỘT HƯỜN

VALDA

TRONG MIỆNG

Thì Khỏi đau đớc giọng, Khan cổ, Khỏi nóng lạnh, sổ mũi, và lại Không ho.

Có nghẹt mũi, ho nhiều, mà ngậm được thuốc ấy thì cũng hết liền.

— Ấy là —

một thứ thuốc thần hiệu lắm

ĐỂ MÀ TRỊ

các chứng bịnh ho lao và tức ngực.

THUỐC HƯƠN

VALDA

có bán cùng trong các tiệm thuốc

Có mua thì nhớ coi trên nắp hộp có hiệu chữ

VALDA

MỚI THIỆT PHẢI

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọ

RÔM-SẢY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudel thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau rôm-sảy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

Số nhà 59, phố Tràng-tiền

HANOI

3021

L'Anémie



Bịnh đau máu

hễ mang lấy thì nặn nề khổ chịu càng ngày thôn mỏn ốm gầy. Nên ai có bịnh khó-hiểm ấy thì phải biết vùng-vẫy mau lo uống thuốc liều PILULES PINK, là thuốc bổ máu, bổ gân cốt một cách thần-hiệu.

Thuốc liều PILULES PINK

có bán cùng các nhà bán thuốc.

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến-hiệu lạ thường ❖ **Không sót**

Để lâu không hỏng **Rẻ tiền**

Giá một lọ có ống nhỏ rọt. . . . . **0$30**

ĐỘC-QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, RUE PAUL-BERT, HANOI

3076

PHẢI DÙNG THUỐC BỔ VÀ TRỊ ĐÀM THỨ HIỆU LÀ

ELIXIR TONIQUE ANTIGLAIREUX

Của ông Lương-y GUILLIÉ



Tự tìm mượn năm nay thuốc ELIXIR có chất dưỡng của quan lương-y GUILLIÉ làm thêm hiệu trong những bịnh HƯ PHẾ, đau trong TỲ VỊ, ăn không, TRÁI TIM, ĐAU GAN, ĐAU MÌNH, HẾT VÓ DA, hoặc CHÓC ĐƯỢC, BỊNH KIẾT, BỊNH HO ĐÀI, BỊNH CẢM, GHÉ CHỐC NGOÀI DA và bịnh cổ TRÙNG LÃI TRONG RUỘT.

Ấy là một thứ THUỐC XỔ hiệu nghiệm làm cho HUYẾT HÒA TINH KHIẾT. Những bịnh gốc bởi ĐÀM hay là MẬT phát ra thì uống nó hay lắm.

Bởi vì thuốc trị đàm nào mà không có chất ấy của Paul GAGE thì chữa cũng lại có MỘT THỨ

THUỐC HOÀN XỔ

hiệu nghiệm hơn trong thứ Elixir Tonique Antiglaireux của quan lương-y Guillié.

Giám chế tại thuốc này ở số : PHÁP, GARE PAUL, ancien lương lâu của y sinh, Docteur GUILLIÉ et GUERARD nhà bào chế ở số 19 rue Saint Antoine PARIS.

Có THÌNH LÌNH được HẾN SỐ MỘT

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

3001

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là : Đau tỳ vị, bịnh dầy, bịnh ỷ chua, *vân vân...*

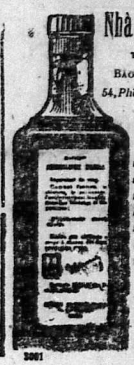
Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3022



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bịnh mất máu, khi huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay ưa kém huyết sinh ra rào phổi, làm cho hay ho vặt.

Ấy là :

THUỐC ƯỚC

❖ **BỔ HUYẾT**

MÁU BỔ **1$40**

3001

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng da dày, đau da dày, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestil

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : **1$40**

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi, Montès

CHÈ 寧泰

Quý-khách muốn xơi thứ chè quanh năm thơm ngon, xin lưu-tâm chiếu-cố xơi chè chính-hiệu NINH-THAI thời quý-khách sẽ được mãn-ý.

NINH-THÁI

10, Rue des Cantonnais, Hanoi

113, Phố Khách, Haiphong

78, Phố nàng Trống, Nam-định

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này :

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. **2$00**

2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. **2.00**

3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit meritime) giá. **1.50**

4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá **3.00**

(Tiềnước gửi đi các tỉnh, tỉnh ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả

Bán tại bản-quán

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU

(hiệu đầu nai)

Người bị bệnh ghip và bệnh sốt rét thường hay thấy trong mình mệt nhọc mà lại rất là lâu khỏi. Khí bị bệnh thì nhiều mồ-hôi, yếu đuối đi, đánh trống ngực, ăn không ngon, ngủ không yên, đau lưng, đau mình, khó thở, mệt nhọc lạ thường.

Chân huyết kém hẳn đi, thế thì nên hễ ngay vào cho chân huyết những chất đã hư đi trong khi ốm là : chất sắt, như thế mà dùng thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) thì không còn gì dễ khỏi hơn nữa.

Uống thuốc ấy hễ đến dạ dày thì tan ngay, không sợ nguy hiểm gì cả. Chỉ trong vài hôm lại thấy khỏe mạnh như thường; những người nào bị bệnh ghip mới khỏi, yếu đuối, đau lưng, đau mình, đau dạ dày, hay đánh trống ngực mà dùng thuốc này thế thấy khoan khoái lạ lùng. Chỉ uống độ vài lọ thuốc *Dragées Rabuteau* (hiệu đầu nai) này, thì lại khỏe mạnh như thường.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

3045

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

Phố Paul-Bert — Hanoi

CÁC ĐỒ MÃNG TẾT

TẠI GIAN HÀNG ĐỒ VÀNG BẠC

Carafon nửa pha lê hình tròn, cổ mạ bạc, có nút. . .	**1$50**
Carafon nửa pha lê hình giải, cổ lớn mạ bạc . . .	**1$75**
Coupe có chân cao, mạ bạc, viền đỏ, ở trong bằng pha lê	**3$75**
Coupe có chân, đồng mạ bạc, ở trong bằng pha lê.	**3$25**
Đồ uống nước chè, uống cà phê, bằng kim khí mạ bạc, một ấm cà-phê, 8 cái chén, có quai giữ nóng, khay chữ nhật.	**45$00**
Đồ uống rượu, 6 cái cốc, kim khí mạ bạc, khay mạ bạc, khay bù dục, thành khay kiểu lạ	**1$80**
Timbale kim khí mạ bạc, có trạm.	**2$25**

RƯỢU BỔ MARIANI

(Vin Tonique Mariani)

RẤT MẠNH



Mỗi bữa uống một cốc con

Bổ-dưỡng sức khỏe và tinh-thần

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Tourane, Đồng hới, Thu xá, Saigon, Phnom Penh.

3007

Cách chế-tạo tối-tân của Pháp

HOTCHKISS

Một cái kiểu độc-nhất vô-song — 12 mã-lực. — Về đường lịch-sự và về đường cơ-khí cũng hơn các kiểu có tiếng nhất thế-giới, mà lại hơn các kiểu khác về dáng giá rẻ và về sự tinh-vi của các lối chế-tạo Pháp.

Vừa có những tính-chất hay của các kiểu xe nhỏ và các kiểu xe lớn.

ĐÓ LÀ KIỂU XE :

« LE JUSTE MILIEU »

Xương xe ô-tô BOBILLOT

3016

VÌ MÙA MƯA

Sang Lào phải đi lối Đông-hà

CÔNG-TY PHẠM-VĂN-PHI

Có các đường chạy thơ ở phía bắc Trung-kỳ

LƯỢT ĐI

Đông-hà cứ thứ ba chạy lên Laobao ngủ, sáng hôm sau đi đến Savanakhet đáp chuyến tàu thủy sang Vientiane.



LƯỢT VỀ

Savanakhet cứ năm thứ hai chạy đến Schepone ngủ, chiều hôm sau tới Đông-hà.

Mỗi chủ-nhật chạy có một chuyến, các quý-khách ai muốn đi xin đánh giây-thép cho biết trước hai mươi bốn giờ để bản-ty liệu xếp xe cho đủ.

Đường đi Huế và Vinh-lộ đi Nghệ-hưng ngày nào cũng có xe chạy, xin lấy vé trước mỗi ngày.

Lối đánh giây thép : **PHANVANPHI, Vinh, Đông hà, Vinh-lộ, Thanhhoá hay là Ninpl**

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập tự năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NẾU ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

KOLA CORCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm mới dần bà ở cữ* . . . . . *Một litre :* **2$10**

Trước khi ăn cơm nắng một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm vừng 3 hay 4 muỗm.* . . . . . *Một chai :* **1,25**

BOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều.* . . . . . *Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay

Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu

3017



3048

Imprimerie du Trung-Bắc-Tân-Văn

Le Gérant : NGUYỄN-VĂN-LUẬN

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)